

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 60 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN VIỆT NAM
(20/7/1962 - 20/7/2022)

LỜI GIỚI THIỆU

Là một bộ phận quan trọng trong hệ thống tổ chức của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam, từ khi ra đời đến nay, lực lượng Cảnh sát nhân dân luôn được Đảng, Nhà nước, Bác Hồ và ngành Công an chăm lo xây dựng, giáo dục rèn luyện, được Nhân dân tin yêu đùm bọc, không ngừng lớn mạnh và trưởng thành. Trong quá trình công tác, chiến đấu, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã khắc phục mọi khó khăn gian khổ, lập nhiều chiến công xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ Đảng, Nhà nước và nhân dân, đóng góp tích cực trong công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước, được Đảng, Nhà nước ghi nhận, đánh giá cao và tặng thưởng nhiều phần thưởng, danh hiệu cao quý.

*Nhân kỷ niệm 60 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 34/LCT công bố Pháp lệnh quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Cảnh sát nhân dân và Pháp lệnh quy định chế độ cấp bậc hàm của sỹ quan, hạ sỹ quan Cảnh sát nhân dân (20/7/1962 - 20/7/2022), cũng là ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát nhân dân, Bộ Công an biên soạn và phát hành Đề cương tuyên truyền về quá trình xây dựng, phát triển của lực lượng Cảnh sát nhân dân, giúp cán bộ chiến sỹ Công an nhân dân nói chung và Cảnh sát nhân dân nói riêng nắm vững, tự hào và phát huy bản chất tốt đẹp, truyền thống vẻ vang của lực lượng Cảnh sát nhân dân, tích cực rèn luyện phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên lĩnh vực công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, xứng đáng với truyền thống “**Cảnh sát Việt Nam mưu trí, dũng cảm, vì nước vì dân, quên thân phục vụ**”./.*

BỘ CÔNG AN



QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN

1. Lực lượng Cảnh sát nhân dân ra đời, bảo vệ chính quyền cách mạng mới thành lập, cùng toàn dân kháng chiến chống thực dân Pháp

Ngay từ khi ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố các công cụ chuyên chính của cách mạng. Trong cao trào Xô Viết Nghệ Tĩnh (1930 - 1931), “Đội Tự vệ đỏ” được thành lập để hỗ trợ bảo vệ quần chúng nổi dậy phá nhà giam, đốt huyện đường, vây đồn lính, bắt giữ bọn hào lý, làm tan rã từng mảng chính quyền tay sai của đế quốc ở cơ sở; bảo vệ cán bộ, bảo vệ các phiên tòa của Xô viết - Công nông xét xử bọn phản cách mạng; giữ gìn an ninh, trật tự ở những nơi có chính quyền Xô viết.

Tháng 3/1935, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ nhất thông qua Nghị quyết quan trọng về “Đội Tự vệ”, xác định rõ: “Không một sản nghiệp nào, làng nào có cơ sở của Đảng, của Đoàn, của các Hội quần chúng cách mạng mà không có tổ chức Đội Tự vệ, đó là khẩu hiệu của chúng ta hiện nay”. Khi cuộc vận động Mặt trận Dân chủ Đông Dương phát triển thành cao trào cách mạng rộng lớn, Đảng chỉ thị: “Mỗi ấp phải tổ chức ra Đội Tự vệ để ngăn cản những kẻ phá rối cuộc đấu tranh và đối phó với các lực lượng phản động”.

Đầu năm 1940, Đảng chủ trương thành lập “Ban Công tác đội” làm nhiệm vụ bảo vệ An toàn khu, bảo vệ cán bộ cấp cao của Đảng, giải thoát cho cán bộ khi bị địch bắt. “Ban Công tác đội” đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương, được trang bị vũ khí và huấn luyện về kỹ thuật chiến đấu.

Ngày 4/6/1945, Tổng bộ Việt Minh tuyên bố thành lập khu giải phóng và 10 chính sách lớn của Việt Minh. Ngay sau đó, các tổ chức “Đội trinh sát”, “Đội hộ lương diệt ác” lần lượt ra đời cùng với “Đội Tự vệ đỏ”, “Ban Công tác đội” và “Đội danh dự trừ gian” làm nhiệm vụ thủ tiêu lực lượng của Nhật, trừ khử bọn việt gian, trừng trị bọn lưu manh, bảo vệ chính quyền cách mạng. ***Đây chính là các tổ chức tiền thân của Công an nhân dân.***

Ngày 19/8/1945, cuộc tổng khởi nghĩa giành thắng lợi ở Hà Nội, cùng với việc đập tan các cơ quan đàn áp của địch và thiết lập chính quyền cách mạng, các tổ chức đầu tiên của lực lượng Công an nhân dân ra đời: Ở Bắc Bộ, chính quyền cách mạng thành lập Sở Liêm phóng Bắc Bộ; ở Trung Bộ thành lập Sở Trinh sát và ở Nam Bộ thành lập Quốc gia tự vệ cuộc (bao gồm cả lực lượng Trinh sát và Cảnh sát). Tuy tên gọi ở ba miền khác nhau nhưng các tổ chức đầu tiên của Công an nhân dân đều có chung nhiệm vụ là trấn áp phản cách mạng, giữ gìn an ninh,

trật tự, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân.

Các tổ chức Cảnh sát ngay sau khi được thành lập đã phối hợp với lực lượng Liêm phóng trấn áp bọn phản cách mạng, lưu manh côn đồ, giữ gìn trật tự trị an ở các thành phố, thị xã, bảo vệ an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước từ căn cứ về Hà Nội. Đặc biệt, lực lượng Cảnh sát đã phối hợp chặt chẽ cùng các lực lượng khác bảo vệ tuyệt đối an toàn Lễ Tuyên ngôn độc lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ngày 02/9/1945 tại Thủ đô Hà Nội.

Để tăng cường xây dựng, củng cố các công cụ chuyên chính của chính quyền cách mạng, đáp ứng yêu cầu bảo vệ trật tự trị an, ngày 21/02/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 23-SL hợp nhất các Sở Cảnh sát, Sở Liêm phóng thành Việt Nam Công an vụ. ***Đây là mốc son lịch sử quan trọng đánh dấu sự trưởng thành của lực lượng Công an nhân dân nói chung, lực lượng Cảnh sát nhân dân nói riêng.***

Mặc dù mới thành lập, song lực lượng Công an nói chung, lực lượng Cảnh sát nói riêng đã nhanh chóng ổn định đi vào hoạt động với vai trò là lực lượng chuyên chính của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh chống các thế lực phản động và bọn tay sai của phát xít Nhật, thực dân Pháp và chính quyền Tưởng Giới Thạch âm mưu gây bạo loạn lật đổ chính quyền cách mạng, bọn lưu manh côn đồ cướp của, giết người, làm mất trật tự trị an; đã điều tra khám phá hàng trăm vụ cướp của, giết người, bắt cóc tống tiền; triệt phá các tổ chức do bọn phản động lập ra để chống phá cách mạng. Nổi bật nhất là chiến công của Nha Công an Trung ương (gồm lực lượng Trinh sát và Cảnh sát): Ngày 12/7/1946, lực lượng Công an đã tấn công vào trụ sở của Quốc dân Đảng ở số 7 phố Ôn Như Hầu (nay là phố Nguyễn Gia Thiều, Hà Nội) và số 80 phố Quán Thánh, Hà Nội, phá tan tổ chức phản động nguy hiểm đội lốt “Quốc gia dân tộc”, âm mưu cấu kết với thực dân Pháp đảo chính lật đổ chính quyền cách mạng; điều tra khám phá vụ thảm sát cả nhà chủ hiệu kim hoàn Vĩnh Tường ngày 03/8/1946 ở Hải Phòng do binh lính Pháp gây ra; ngoài ra lực lượng Cảnh sát cùng các lực lượng bảo vệ an toàn cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên trong cả nước tháng 01/1946.

Ngày 18, 19/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp Hội nghị tại làng Vạn Phúc (Hà Nội), quyết định phát động cả nước kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Căn cứ vào tương quan lực lượng địch - ta, Hội nghị khẳng định: “Cuộc kháng chiến của Nhân dân ta trường kỳ nhưng nhất định thắng lợi”. Đúng 20 giờ ngày 19/12/1946, mệnh lệnh chiến đấu đã được phát ra qua Đài Tiếng nói Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”. Người nói: “Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất

định không chịu làm nô lệ...”. Nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân nói chung, Cảnh sát xung phong và Công an trật tự nói riêng là di chuyển hồ sơ, tài liệu, di chuyển trại giam; bảo vệ các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, bảo vệ các cơ quan, kho tàng của Nhà nước, bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân; theo dõi và đẩy đuổi các đối tượng nghi vấn ra khỏi khu vực chiến sự; bảo vệ bí mật quân sự và tham gia chiến đấu tiêu hao sinh lực địch; đồng thời tăng cường công tác nắm tình hình hoạt động quân sự của địch, hoạt động của bọn phản cách mạng, chuẩn bị đưa người trở về vùng địch tạm chiếm để hoạt động.

Ngày 19/01/1948, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị “Phá hội tề”. Trong phong trào phá tề trừ gian đã xuất hiện nhiều gương chiến đấu mưu trí, dũng cảm của cán bộ, chiến sĩ Công an trong lòng địch. Cũng trong năm 1948, thực hiện chủ trương “Bao vây kinh tế địch” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, Công an trật tự các tỉnh đã tăng cường công tác bao vây, cô lập kinh tế địch đạt kết quả tốt. Điển hình như Công an các tỉnh Phú Thọ, Phúc Yên, Hưng Yên, Hải Dương... lập nhiều hàng rào bao vây kinh tế địch, các trạm kiểm soát buôn lậu, phục vụ ổn định kinh tế tại các vùng tự do.

Cùng với các hoạt động bao vây kinh tế địch, lực lượng Trị an hành chính đã đẩy mạnh đấu tranh chống tội phạm kinh tế, phát hiện bắt hàng trăm vụ buôn lậu, đầu cơ tích trữ, khám phá nhiều vụ án lớn như: Công an Lạng Sơn bắt 5 vụ buôn vàng; Công an Hải Dương bắt 24 vụ trốn thuế, thu giữ 5.000 mặt hàng; Công an Nghệ An, Hà Tĩnh khám phá vụ lấy cắp 17 vạn đồng (tiền Chính phủ kháng chiến), 5 vụ tiền giả; Công an Hà Giang khám phá 15 vụ tham ô, trong đó có vụ tham ô 1.000 tấn muối... Chiến công của lực lượng Trị an hành chính trong bao vây kinh tế địch, phòng chống tội phạm, bảo vệ kinh tế lúc này có ý nghĩa hết sức quan trọng, hạn chế hao hụt ngân khố quốc gia để tập trung cho kháng chiến, góp phần cô lập địch để tiêu diệt địch.

Đầu năm 1950, tình thế ở chiến trường đang có lợi cho ta, ta càng đánh càng mạnh, vùng tự do được mở rộng, yêu cầu công tác bảo vệ căn cứ, vùng tự do và nội bộ càng cao, nhiệm vụ nắm tình hình địch, phục vụ tổng phản công đòi hỏi cấp thiết. Chính vì vậy, ngày 05/5/1950, Ban Chấp hành Trung ương Đảng có Chỉ thị số 10-CT/TW về “Đảng lãnh đạo Công an” nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác công an. Thực hiện chỉ thị này, các cấp ủy đảng từ Trung ương đến địa phương đều quan tâm lãnh đạo công tác công an; chỉ đạo các cơ quan, ban ngành phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, cử một số cán bộ Đảng có năng lực tăng cường cho ngành Công an. Tiếp đó, ngày 12/5/1951, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 05-CT/TW quy định nhiệm vụ và tổ chức Nha Công an Việt Nam - đây là Chỉ thị quan trọng để xây dựng ngành Công an phục vụ công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, làm nền tảng xây dựng lực lượng Công an nhân dân sau này. Được tăng thêm sức mạnh tinh thần, nhiều cán

bộ, chiến sĩ Công an đã mưu trí, dũng cảm, kiên cường, giữ vững khí tiết của người Công an cách mạng, không khai báo khi bị địch bắt, tra tấn vô cùng dã man, tiêu biểu như Anh hùng liệt sỹ Trần Thành Ngọ (Hải Phòng), Nguyễn Văn Dưỡng (Lạng Sơn), Bửu Đóa (Khánh Hòa), Bùi Thị Cúc (đội viên Công an xung phong Hưng Yên)... Những gương sáng đó đã tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của lực lượng Công an nhân dân nói chung và lực lượng Cảnh sát nhân dân nói riêng qua những chặng đường lịch sử.

Ở hậu phương, lực lượng Công an trật tự đã giải quyết tốt nhiều vấn đề về trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện Thông tư 118/TT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc chống lưu manh, trộm cắp, Công an Nghệ An đã khám phá 4 vụ giết người cướp của, 3 vụ in, tiêu thụ tiền giả, 40 vụ cướp, hàng chục vụ biển thủ công quỹ, khám phá vụ trộm 17 vạn đồng tiền công quỹ ở Sở Tài chính Trung Bộ. Công an các tỉnh Cao Bằng, Hà Giang khám phá nhiều vụ trộm cắp, cướp của, hàng chục vụ tham ô, nhiều vụ buôn bán thuốc phiện, vũ khí... Trong công tác giữ gìn trật tự, chống lưu manh, trộm cắp, lực lượng Công an đã tổ chức Nhân dân tham gia đấu tranh, xử lý những đối tượng vi phạm pháp luật. Nhiều đồn, trạm Công an đã tổ chức các buổi “Nhân dân phê bình Công an” để lắng nghe ý kiến của Nhân dân, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, nâng cao tinh thần phục vụ Nhân dân, đồng thời tăng cường mối quan hệ giữa Công an nói chung, nhất là lực lượng Công an trật tự nói riêng với Nhân dân để làm tốt công tác giữ gìn an ninh, trật tự.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ngày càng quyết liệt. Để phục vụ hiệu quả cho công cuộc kháng chiến đòi hỏi Công an phải tăng cường lực lượng và củng cố về tổ chức; ngày 16/2/1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh số 141-SL đổi Nha Công an Việt Nam thành Thứ Bộ Công an, trực thuộc Hội đồng Chính phủ. Sắc lệnh đã quy định nhiệm vụ của Công an thời kỳ này, trong đó có nhiệm vụ của Trị an dân cảnh, Trị an hành chính là: Bài trừ lưu manh trộm cắp, bài trừ tệ nạn xã hội và giữ gìn trật tự, an ninh trong Nhân dân; quản trị các trại giam, giáo dục cải tạo phạm nhân. Sắc lệnh cũng quy định tổ chức, bộ máy của Thứ Bộ Công an gồm 7 đơn vị trực thuộc Bộ, trong đó có Vụ Trị an hành chính; các khu, sở, ty Công an và hệ thống tổ chức Công an cấp huyện, cấp xã. Tại kỳ họp từ ngày 27 - 29/8/1953, Hội đồng Chính phủ ra Nghị quyết đổi tên Thứ Bộ Công an thành Bộ Công an. ***Đây là sự kiện đánh dấu bước trưởng thành, lớn mạnh của Công an nhân dân Việt Nam.***

Tháng 11/1953, Trung ương Đảng chính thức thông qua cương lĩnh cải cách ruộng đất và được Quốc hội nhất trí thông qua ngày 01/12/1953. Thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước, ngành Công an đã cử cán bộ tham gia phát động quần chúng cải cách ruộng đất, lực lượng Trị an hành chính có nhiệm vụ: “Kết hợp phát động quần chúng thu thập và kiểm soát vũ khí, chỉnh đốn và xây dựng Công an xã, tiến hành lập danh sách hộ khẩu trong xã, theo dõi sự biến chuyển về

nhân khẩu (số người đến hoặc đi khỏi xã)". Trong quá trình thực hiện, lực lượng Trị an hành chính đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước giao phó.

Thất bại trên các chiến trường Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Tây Bắc, Thượng Lào, thực dân Pháp cho quân nhảy dù xuống Điện Biên Phủ xây dựng cứ điểm. Lực lượng Trị an hành chính cùng các lực lượng khác của ngành Công an được giao nhiệm vụ trực tiếp bảo vệ chiến dịch Điện Biên Phủ. Với quy mô và tầm quan trọng của chiến dịch, ngành Công an đã thành lập "Ban công tác tiền phương" nằm trong "Hội đồng cung cấp mặt trận" để trực tiếp làm nhiệm vụ bảo vệ chiến dịch; lực lượng Trị an hành chính đã tham gia bảo vệ chiến dịch, phát hiện, bắt giữ, xử lý hàng chục vụ phạm pháp hình sự, bắt những tên lưu manh, trộm cắp hàng hóa, tài sản của Nhà nước, bắt bọn buôn lậu lợi dụng con đường dân công để làm ăn phi pháp; đồng thời cùng với các lực lượng khác của ngành Công an đã làm tốt công tác bảo vệ an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, bảo vệ các cơ quan đầu não chỉ đạo kháng chiến.

Ngày 07/5/1954, Chiến dịch Điện Biên phủ toàn thắng buộc Chính phủ Pháp phải ký kết với Chính phủ Việt Nam "Hiệp định đình chiến, lập lại hòa bình ở Đông Dương" ngày 21/7/1954. Trải qua 9 năm kháng chiến đầy hy sinh gian khổ, lực lượng Trị an hành chính, tiền thân là Cảnh sát xung phong, Công an Trật tự đã bảo vệ vững chắc trật tự trị an ở vùng căn cứ, vùng tự do, chiến đấu diệt địch, phá tề, phục vụ bảo vệ an toàn các chiến dịch, góp phần cùng toàn quân, toàn dân đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi.

2. Lực lượng Cảnh sát nhân dân bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Ngày 20/7 hằng năm trở thành Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát nhân dân

Ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơnevơ được ký kết, đất nước ta tạm chia thành hai miền. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa; miền Nam tiếp tục công cuộc cách mạng dân tộc dân chủ, giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ, thực hiện thống nhất nước nhà. Trước nhiệm vụ mới của cách mạng, lực lượng Công an nhân dân nói chung, lực lượng Trị an hành chính nói riêng đã đẩy mạnh các biện pháp quản lý hành chính, đấu tranh chống bọn phản cách mạng và bọn tội phạm hình sự, giữ vững an ninh, trật tự xã hội.

Ngày 17/02/1955, Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 9 khẳng định: "Nếu không đẩy mạnh công tác trị an thì không thể mau chóng ổn định trật tự xã hội". Hội nghị cũng xác định những nhiệm vụ cơ bản của lực lượng Trị an hành chính,

đẩy mạnh công tác trị an ở nông thôn, thành phố, đảm bảo giữ gìn trật tự, trị an xã hội trong tình hình miền Bắc mới được giải phóng.

Ngày 28/7/1956, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 982/TTg thành lập Cục Cảnh sát nhân dân thuộc Bộ Công an, theo đó lực lượng Trị an hành chính các cấp cũng đổi tên thành Cảnh sát nhân dân. **Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu sự trưởng thành của lực lượng Cảnh sát nhân dân về mặt tổ chức**, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước đối với việc xây dựng lực lượng Công an nhân dân chính quy, xứng đáng là công cụ chuyên chính sắc bén của Đảng, Nhà nước.

Tháng 11, 12/1959, lực lượng Cảnh sát cùng các lực lượng khác của Công an nhân dân đã phối hợp với Quân đội nhân dân mở chiến dịch đập tan âm mưu gây bạo loạn, cướp chính quyền tại tỉnh Hà Giang, làm tan rã lực lượng phản động gồm 1.112 tên phi, tiêu diệt và bắt sống 152 tên, gọi hàng 139 tên, thu 335 súng các loại. Lực lượng Cảnh sát đã cùng lực lượng An ninh đấu tranh bắt gọn hầu hết các toán gián điệp, biệt kích của Mỹ, Ngụy tung ra phá hoại miền Bắc, bắt giữ 463 tên, thu nhiều tấn vũ khí, chất nổ, phương tiện hoạt động; bảo vệ an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các cơ sở kinh tế, cơ quan, xí nghiệp, các công trình quốc phòng, an ninh, văn hóa - xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản của Nhân dân. Đấu tranh, trấn áp, bắt giữ, xử lý hàng trăm tên tội phạm nguy hiểm, kịp thời dập tắt các vụ cháy lớn, làm giảm thấp nhất thiệt hại.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng miền Nam, lực lượng Công an miền Bắc đã tuyển chọn, huấn luyện, đưa hàng vạn cán bộ, chiến sỹ cùng hàng trăm tấn vũ khí, tài liệu, phương tiện thông tin liên lạc chi viện cho chiến trường miền Nam, sát cánh cùng lực lượng An ninh miền Nam bảo vệ Đảng, bảo vệ Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam và khu căn cứ cách mạng.

Để xây dựng Cảnh sát nhân dân thành lực lượng vũ trang thuộc Bộ Công an, thừa hành pháp luật của Nhà nước, đấu tranh chống bọn phản cách mạng và tội phạm khác, giữ gìn trật tự trị an, bảo vệ tài sản công cộng, bảo vệ tính mạng, tài sản và quyền lợi hợp pháp của công dân, bảo vệ chế độ dân chủ nhân dân, góp phần đảm bảo cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, thống nhất đất nước ở miền Nam; **ngày 20/7/1962, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 34/LCT công bố Pháp lệnh quy định nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng Cảnh sát nhân dân và Pháp lệnh quy định chế độ cấp bậc sỹ quan, hạ sỹ quan Cảnh sát nhân dân. Đây là mốc son quan trọng đánh dấu sự trưởng thành của lực lượng Cảnh sát nhân dân. Từ đó đến nay, ngày 20/7 hàng năm trở thành Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát nhân dân.**

Ngày 24/7/1963, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 85/NQ-BCT về “Nâng cao ý thức, trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế, tài chính, cải tiến kỹ thuật, chống tham ô, lãng phí, quan liêu”. Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, Bộ Công an ban hành Chỉ thị số 1623 P7B/G78 về xây dựng cơ quan xí nghiệp, đơn vị an toàn. Lực lượng Cảnh sát nhân dân đã tích cực thực hiện cuộc vận động “3 xây, 3 chống”, khám phá nhiều vụ tham ô lớn. Trước tình hình tham ô xảy ra nghiêm trọng trong ngành thương nghiệp, Công an các địa phương đã hỗ trợ ngành thương nghiệp trong công tác bảo vệ, kiến nghị, bố trí cán bộ tốt vào các khâu chủ chốt, tham mưu cấp ủy đảng củng cố thương nghiệp, bảo vệ tài sản của Nhà nước và tập thể.

Với tinh thần “Tất cả vì miền Nam ruột thịt”, lực lượng Công an nhân dân nói chung, Cảnh sát nhân dân nói riêng đã vượt qua mưa bom, bão đạn của kẻ thù, bảo vệ an toàn các kế hoạch, địa điểm chuyển quân, chuyển hàng, kho tàng, bến bãi và các cuộc hành quân của bộ đội ta vào chiến trường miền Nam. Hình ảnh cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát nhân dân ngày đêm bám đất, bám đường, bắn trả máy bay địch, nguy trang, phân tán xe cộ, bảo vệ vật tư, phương tiện vận tải chi viện cho tiền tuyến; các chiến sỹ phòng cháy, chữa cháy, Cảnh sát khu vực, Cảnh sát giao thông... quên mình trong lửa đạn để cứu người, cứu tài sản là những tấm gương sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

Ngày 05/8/1964, đế quốc Mỹ dựng lên sự kiện “Vịnh Bắc Bộ” sử dụng không quân và hải quân đánh phá miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy đã mưu trí dũng cảm, không sợ hy sinh, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ dưới bom đạn, cứu chữa tài sản của Nhà nước, tài sản và tính mạng của Nhân dân. Điển hình: Đội Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy Hạ Long trong hai năm 1965, 1966 đã cứu chữa 22 vụ cháy, trong đó 8 vụ cháy do địch ném bom, bắn phá gây ra, cứu được hàng trăm tấn xăng, nhiều hầm lò sản xuất, nhiều tài sản giá trị khác. Ngày 19/6/1966, máy bay Mỹ ném bom bắn phá kho xăng Đức Giang (Hà Nội), xăng dầu bốc cháy dữ dội, Công an Hà Nội cùng Cục Phòng cháy, chữa cháy điều động các lực lượng phòng cháy, chữa cháy ở các địa phương lân cận cùng với Quân khu Thủ đô, Nhân dân vùng Gia Lâm quyết chiến với “giặc lửa”, dập tắt được vụ cháy, cứu được 12 bồn xăng và hàng nghìn thùng phuy xăng...

Cuối năm 1965, thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về giao thông trật tự, Bộ Công an đã chỉ đạo Công an các tỉnh, thành phố thuộc địa bàn trọng điểm đưa lực lượng Cảnh sát giao thông bám chốt, bám đường suốt ngày đêm; bom đạn quân thù không khuất phục được ý chí kiên cường của Cảnh sát giao thông với quyết tâm bảo đảm thông đường, thông xe vì tiền tuyến gọi, vì miền Nam thân yêu. Điển hình như đồng chí Hoàng Hữu Nờ, Chỉ huy Đoàn 84 Quảng Bình, đồng

chí Nguyễn Tiên Tuấn, Tiểu đội trưởng Tiểu đội Cảnh sát giao thông ngã ba Đồng Lộc, Hà Tĩnh...

Cùng với các lực lượng khác, Cảnh sát khu vực có vai trò rất quan trọng, đóng góp nhiều công sức, kể cả tính mạng vào công tác phòng không nhân dân, chống chiến tranh phá hoại miền Bắc xã hội chủ nghĩa của kẻ thù. Dưới làn bom của giặc Mỹ, các đồng chí Cảnh sát khu vực không quản ngại hy sinh giúp đỡ các cụ già, em nhỏ, người tàn tật, gia đình neo đơn di chuyển đến nơi an toàn, tuần tra canh gác, giữ gìn trật tự, bảo vệ tài sản công cộng, tài sản của Nhân dân, nhiều đồng chí đã dũng cảm cứu chữa những người dân bị thương, bị sập hầm, bị cháy nhà, giải quyết hậu quả sau những trận ném bom. Đặc biệt có đồng chí lấy thân mình che bom đạn cho Nhân dân như Anh hùng liệt sỹ Nguyễn Văn Uân (Hà Nội), Anh hùng Hồ Bá Thọ hàng chục lần lấy thân mình làm thang cho các cháu học sinh K8 lên xuống xe và xông pha trong bom đạn hướng dẫn các cháu vào nơi trú ẩn an toàn.

Ngày 16/4/1972, đế quốc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ 2, chúng sử dụng hàng trăm lượt máy bay và tàu chiến bắn phá các địa phương ven biển, dùng B52 ném bom rải thảm các thành phố, thị xã từ Thanh Hóa đến Vĩnh Linh. Đặc biệt, ngày 18/12/1972, đế quốc Mỹ dùng máy bay B52 ném bom rải thảm Thủ đô Hà Nội và TP Hải Phòng suốt 12 ngày đêm. Lực lượng Cảnh sát nhân dân đã vượt qua muôn vàn khó khăn, nguy hiểm cùng các lực lượng khác vừa chiến đấu đánh trả máy bay địch, vừa tích cực hướng dẫn Nhân dân trú ẩn, cứu thương, đưa Nhân dân đi sơ tán, bảo vệ tài sản của Nhà nước và tài sản của Nhân dân, giữ vững an ninh, trật tự, góp phần vào thắng lợi của trận “Điện Biên Phủ trên không”.

Tháng 3/1975, quân và dân miền Nam liên tiếp giành được thắng lợi trong chiến dịch Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng và một số vùng ở đồng bằng sông Cửu Long, miền Đông Nam bộ, hình thành thế bao vây Sài Gòn. Ngày 31/3/1975, Hội nghị Bộ Chính trị nhận định thời cơ giải phóng Sài Gòn - Gia Định đã chín muồi, toàn quân ta cần “Nắm vững thời cơ chiến lược hơn nữa, với tư tưởng chỉ đạo thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng, thực hiện tổng công kích, tổng khởi nghĩa trong thời gian sớm nhất, tốt nhất trong tháng 4/1975, không thể chậm được”. Cùng với cả nước tập trung huy động nhân lực, vật lực cho ngày thống nhất đất nước, gần 3.000 cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát nhân dân chi viện cho miền Nam đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần to lớn vào chiến thắng lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam. Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, lực lượng Cảnh sát nhân dân cùng lực lượng An ninh nhân dân đã nhanh chóng tiếp quản và

tích cực lập lại trật tự xã hội, bảo vệ an ninh chính trị, ổn định đời sống Nhân dân ở các tỉnh, thành phố vừa giải phóng.

3. Lực lượng Cảnh sát nhân dân tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, góp phần thực hiện tốt hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, đất nước ta được hòa bình, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội với hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhiệm vụ đặt ra cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta lúc này là phải nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống Nhân dân. Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 30, lực lượng Cảnh sát nhân dân ở miền Bắc tiếp tục tăng cường hàng ngàn cán bộ, chiến sỹ cho Công an các Sở, Ty ở miền Nam, tích cực tham gia xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, giữ gìn an ninh, trật tự ở vùng mới giải phóng.

Ngày 02/12/1980, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 31/NQ-TW về nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới. Nghị quyết chỉ rõ: “Phát huy sức mạnh tổng hợp của mọi lực lượng, sử dụng đồng bộ mọi biện pháp nhằm tích cực xây dựng, chủ động phòng ngừa, chủ động tiến công và tiến công liên tục, tiến công để làm chủ, làm chủ để tiến công, nhằm tiêu diệt và làm tan rã bọn phản cách mạng và bọn tội phạm khác”. Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã phối hợp chặt chẽ với lực lượng An ninh nhân dân truy quét tàn quân ngụy, trấn áp các tổ chức phản động như “Mặt trận quốc gia giải phóng Việt Nam” (7/1982), tổ chức “Lực lượng dân quân phục quốc” ở TP Hồ Chí Minh, tổ chức “Sur đoàn Thanh Long - Long Thoại” ở Hậu Giang, tổ chức phản động trong Viện hóa đạo Án Quang và hàng trăm tổ chức phản động khác.

Từ năm 1980 - 1985, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã bắt 192.504 tên (30% là lưu manh chuyên nghiệp), triệt phá 13.000 băng ổ nhóm, trong đó có 81 băng cướp của giết người, 60 băng cướp của tống tiền, điển hình như băng cướp do tên Nguyễn Văn Sơn, tức “Sơn Dứa” cầm đầu, chuyên cướp trên tàu hỏa (02/1980); băng cướp gồm 20 tên do Nguyễn Khắc Lễ cầm đầu (8/1982); băng cướp do tên Võ An Khê cầm đầu ở An Giang (3/1983); băng cướp do tên Trần Văn Tuyển cầm đầu ở Hải Phòng (3/1983); băng cướp do tên Nguyễn Trung Thành cầm đầu ở Nghĩa Bình (12/1984); băng cướp do tên Nguyễn Văn Nghĩa cầm đầu ở Hà Nội (02/1985)...

Thực hiện Nghị quyết 128/HĐBT ngày 02/8/1982 của Hội đồng Bộ trưởng về các biện pháp cấp bách bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã đấu tranh có hiệu quả với bọn tội phạm kinh tế, tập trung vào các ngành trọng điểm là giao thông vận tải, vật tư, lương thực, chú trọng bảo vệ các

mặt hàng thiết yếu như lương thực, xăng dầu, phân bón, thuốc chữa bệnh, vật tư quý hiếm, lập lại trật tự kinh tế và ổn định trật tự, an toàn xã hội; tổ chức nhiều đợt tấn công truy quét bọn buôn lậu hoạt động trên tuyến biên giới Tây Nam. Kết quả: Lực lượng Cảnh sát đã điều tra khám phá, xử lý 76.389 vụ xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa, thu nhiều hàng hóa, tài sản có giá trị lớn.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an), lực lượng Cảnh sát nhân dân và lực lượng An ninh nhân dân đã nắm chắc tình hình, đấu tranh có hiệu quả với Fulro. Tiểu đoàn I, Cục Cảnh sát Bảo vệ được thành lập, trực tiếp chiến đấu chống Fulro, phối hợp chặt chẽ với lực lượng An ninh làm tốt công tác dân vận, trực tiếp chiến đấu, lập nhiều chiến công xuất sắc, đã đánh 2.025 trận, tiêu diệt 2.435 tên, bắt gần 3.000 tên, kêu gọi 9.546 tên ra trình diện. Sau hơn 10 năm chiến đấu ở vùng rừng núi Tây Nguyên, cán bộ, chiến sĩ lực lượng Cảnh sát nhân dân đã góp phần quan trọng vào chiến công chung, tiêu diệt và làm tan rã Fulro, tạo chuyển biến tích cực về an ninh, trật tự ở địa bàn Tây Nguyên. Ghi nhận thành tích trên, Đảng, Nhà nước đã phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho Tiểu đoàn I và liệt sĩ Lưu Thế Hà, cán bộ Tiểu đoàn I.

Thực hiện chủ trương của Nhà nước về quản lý nhân khẩu và cấp giấy chứng minh nhân dân thống nhất trong cả nước, với quyết tâm cao, chỉ trong thời gian ngắn, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã hoàn thành công tác đăng ký, quản lý hộ khẩu và giấy chứng minh nhân dân cho đồng bào miền Nam, phục vụ kịp thời nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự và phát triển xã hội. Thông qua công tác quản lý hành chính đã phát hiện 31.740 đối tượng hình sự, 253.730 đối tượng chính trị, trên 117.229 đối tượng nguy quân, nguy quyền trốn trình diện, cải tạo; thu hồi hàng vạn khẩu súng quân dụng, đạn dược, thuốc nổ, phương tiện chiến tranh.

4. Lực lượng Cảnh sát nhân dân nâng cao hiệu quả công tác, chủ động, tích cực đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội phục vụ đắc lực công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế - xã hội đất nước

Tháng 12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng mở ra thời kỳ đổi mới toàn diện nhằm đưa nước ta vượt qua khó khăn, khủng hoảng, tiếp tục đi lên theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Nước ta tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch, phản động ráo riết tiến hành chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn, lật đổ nhằm phủ định sự lãnh đạo của Đảng, xoá bỏ Nhà nước Việt Nam; triệt để lợi dụng các vấn đề “dân tộc”, “tôn giáo”, “dân chủ”, “nhân quyền” để kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo chặt chẽ, trực tiếp của Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã đổi mới toàn diện các mặt công tác, xây dựng lực lượng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, theo hướng tập trung thống nhất, chuyên sâu, tăng cường nghiệp vụ cơ bản; kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ theo chức danh tiêu chuẩn nghiệp vụ; đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng, gắn việc học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy với công tác xây dựng Đảng, chấn chỉnh tác phong, phương pháp làm việc. Tập trung tấn công liên tục tội phạm hình sự, nhất là các loại đối tượng nguy hiểm, phấn đấu làm giảm trọng án, đấu tranh ngăn chặn và tiến tới đẩy lùi tham nhũng, buôn lậu; củng cố, nâng cao chất lượng các biện pháp nghiệp vụ trinh sát, điều tra, công tác khoa học hình sự, hồ sơ nghiệp vụ và các biện pháp quản lý hành chính về trật tự xã hội; cùng các lực lượng khác trong ngành đẩy mạnh phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, giữ vững trật tự, an toàn xã hội, góp phần vào sự nghiệp đổi mới của đất nước.

Công tác xây dựng lực lượng Cảnh sát nhân dân thời kỳ này luôn được Đảng, Nhà nước và Bộ Công an quan tâm xây dựng, củng cố và phát triển. Ngày 31/01/1989, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Nghị định số 11/NĐ-HĐBT quy định tổ chức, bộ máy Bộ Nội vụ, trong đó có Tổng cục Cảnh sát nhân dân; Quốc hội có Nghị quyết về an ninh, trật tự; Hội đồng Nhà nước có kết luận tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49/TVQH về tập trung cải tạo những phần tử có hành động nguy hại cho xã hội. Đặc biệt, tháng 5/1989, Hội đồng Bộ trưởng ra Chỉ thị 135 về tăng cường công tác bảo vệ trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới, đây là cơ sở pháp lý, chỗ dựa và là nội dung quan trọng để lực lượng Cảnh sát nhân dân tấn công tội phạm, phát động quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự, qua đó tình hình tội phạm hình sự giảm, lập lại trật tự kỷ cương xã hội, tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ của Nhân dân, sự tín nhiệm của Nhân dân đối với lực lượng Cảnh sát nhân dân được nâng lên.

Đến năm 1992, lực lượng Cảnh sát nhân dân tập trung triển khai Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII) về củng cố an ninh - quốc phòng, chống “diễn biến hòa bình”, thực hiện Chỉ thị 594 của Bộ về công tác tư tưởng. Đặc biệt, đã đề xuất Hội đồng Bộ trưởng ra Chỉ thị 233 về tổ chức kỷ niệm 30 năm Ngày Bác Hồ ký Sắc lệnh ban hành Pháp lệnh Cảnh sát nhân dân và tổ chức Lễ kỷ niệm, các hoạt động theo Chỉ thị 12 của Bộ trưởng. Ngày 30/11/1996, tham mưu Bộ Chính trị (khóa VIII) ban hành Chỉ thị số 06-CT/TW về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Ngày 31/7/1998, tham mưu Chính phủ ban hành Nghị quyết số 09/NQ-CP và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm (trong đó, thành lập Ban Chỉ đạo của Chính phủ thực hiện Chương trình quốc gia

phòng, chống tội phạm do Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ làm Trưởng ban, Bộ trưởng Bộ Công an làm Phó Trưởng ban, Thứ trưởng Bộ Công an phụ trách Cảnh sát nhân dân làm Ủy viên thường trực); Chương trình hành động phòng, chống ma túy 1998 - 2000 và tham mưu triển khai thực hiện (hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình vẫn được duy trì tốt cho đến hiện nay). Đồng thời, năm 1998 - 1999, lực lượng Cảnh sát nhân dân tham mưu Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung và ban hành mới nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác nghiệp vụ cơ bản của lực lượng; triển khai 3 Chi thị của Bộ trưởng về đấu tranh chống tội phạm hình sự gây án nghiêm trọng; phòng, chống bắt oan sai, bức cung, nhục hình; tăng cường ngăn chặn đua xe trái phép, hạn chế tai nạn giao thông. Năm 2004, đề xuất Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh Tổ chức điều tra hình sự.

Ngày 26/3/2008, tham mưu Bộ Chính trị ban hành Chi thị số 21-CT/TW về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới. Trên cơ sở Chi thị và căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09/12/2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy ngày 03/6/2008, lực lượng Cảnh sát nhân dân tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27/6/2011 phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1203/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2012 - 2015.

Về tổ chức, bộ máy, ngày 15/9/2009, Chính phủ có Nghị định số 77/2009/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an; theo đó, hệ thống tổ chức, bộ máy của lực lượng Cảnh sát nhân dân với 03 Tổng cục (Tổng cục Cảnh sát phòng chống tội phạm; Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp) và Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động. Ngày 17/11/2014, Chính phủ có Nghị định số 106/2014/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an; theo đó, hệ thống tổ chức, bộ máy của lực lượng Cảnh sát nhân dân với 02 Tổng cục (Tổng cục Cảnh sát; Tổng cục Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp), Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động và 02 Cục trực thuộc Bộ (Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Cục Cảnh sát giao thông).

Đến năm 2018, kế thừa có chọn lọc ưu điểm của tổ chức bộ máy Bộ Công an, Đảng ủy Công an Trung ương đã chủ động nghiên cứu xây dựng Đề án 106 “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, tham mưu, đề xuất Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 về “Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ

máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Bộ Công an tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 01/NĐ-CP ngày 06/8/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Công an, theo đó không tổ chức cấp Tổng cục, sắp xếp tinh gọn cơ quan Bộ thành các đơn vị cấp Cục trực thuộc Bộ, hệ thống tổ chức, bộ máy lực lượng Cảnh sát được bố trí theo hướng tập trung, chuyên sâu trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội với 12 Cục nghiệp vụ gồm: *Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an; Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội (Cục Cảnh sát hình sự); Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (Cục Cảnh sát kinh tế); Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy; Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường (Cục Cảnh sát môi trường); Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Cục Cảnh sát giao thông; Viện Khoa học hình sự; Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng; Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng; Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động; sáp nhập 20 Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tăng cường gần 5 vạn cán bộ, chiến sỹ xây dựng lực lượng Công an xã, thị trấn chính quy theo phương châm “Bộ tinh, tinh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở” (trong đó, đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 42/NĐ-CP ngày 31/3/2021 quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy).*

Với chức năng, nhiệm vụ của mình, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã tham mưu với Đảng, Nhà nước và cấp ủy, chính quyền các cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Bộ Chính trị: Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22-6-2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới; Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22-10-2010 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16-8-2019 về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy (*thay thế Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26-3-2008*); Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25-6-2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy; Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04-9-2012 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông... Đây là những văn bản quan trọng của Đảng, tạo cơ sở chính trị để lực lượng Cảnh sát nhân dân làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp các giải pháp phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị tham gia phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

Cùng với tiến trình cải cách tư pháp, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã tích cực tham gia công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, tạo hành lang pháp lý cần thiết cho công tác quản lý xã hội, phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, trong đó đã chủ trì, phối hợp với các lực lượng đề xuất Quốc hội ban hành: Bộ Luật hình sự (2009); Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bộ Luật Tố tụng hình sự 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2021; Luật Tổ chức Cơ qua điều tra (năm 2015); Luật thi hành Tạm giữ, tạm giam 2015; Luật Thi hành án hình sự 2019; Luật phòng, chống ma túy (2000, 2008, 2021); Luật phòng, chống mua bán người (2011); Luật cư trú (2006, 2020); Luật Căn cước công dân (2014); Luật Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (2017, 2019); Luật phòng cháy chữa cháy (2001); Luật giao thông đường bộ (2008); Pháp lệnh về Cảnh sát môi trường (2014); Pháp lệnh Cảnh sát cơ động (2013), hiện nay đang xây dựng trình Quốc hội thông qua Luật Cảnh sát cơ động (dự kiến thông qua tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV... Bên cạnh các dự án Luật, lực lượng Cảnh sát cũng tham mưu với Chính phủ ban hành nhiều Nghị định, Bộ Công an ban hành nhiều Thông tư để hướng dẫn thực hiện. Qua đó, hành lang pháp lý cho công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, vi phạm pháp luật, bảo đảm trật tự an toàn xã hội ngày càng được hoàn thiện, từng bước đáp ứng yêu cầu quản lý xã hội trong tình hình mới.

Để thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã tham mưu với Chính phủ ban hành chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm; Chiến lược quốc gia phòng chống và kiểm soát ma túy; các Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy; phòng, chống mua bán người theo từng giai đoạn, các Chỉ thị, Nghị quyết về phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự xã hội... qua đó đã cụ thể hóa trách nhiệm và phát huy được vai trò của các cấp, các ngành, toàn thể nhân dân và huy động được nhiều nguồn lực tham gia công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, lồng ghép công tác này với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong từng giai đoạn.

Cùng với việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật, các cơ chế, chính sách để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, các phương châm, biện pháp công tác nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát nhân dân không ngừng được bổ sung và hoàn thiện phù hợp với yêu cầu, đòi hỏi của tình hình thực tiễn. Lực lượng Cảnh sát nhân dân đã tham mưu với Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 151/2008/QĐ-TTg ngày 28/11/2018 ban hành Quy chế áp dụng các biện pháp

công tác nghiệp vụ trong phòng, chống tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn xã hội của lực lượng CSND; Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Chỉ thị số 02/CT về nâng cao chất lượng, hiệu quả các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản của lực lượng Cảnh sát nhân dân và các Thông tư quy định cụ thể từng mặt công tác; các quy định này đã được bổ sung, sửa đổi theo hướng phân cấp mạnh cho cơ sở, nhất là cấp xã, phát huy vai trò “*tu lệnh*” của các Cục nghiệp vụ trong chỉ đạo xuyên suốt theo hệ lực lượng... qua đó, đã góp phần tích cực chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, đối tượng, giữ vững thế chủ động trong phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

Lực lượng Cảnh sát nhân dân đã bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước trong từng giai đoạn để triển khai các quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, góp phần giữ vững trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường lành mạnh, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Trung bình những năm gần đây (giai đoạn 2010-2021), mỗi năm điều tra khám phá 51.500 vụ phạm tội về trật tự xã hội; 20.300 vụ phạm tội về ma túy; 16.200 vụ phạm tội, vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng, buôn lậu; 18.300 vụ phạm tội, vi phạm pháp luật về môi trường; thụ lý điều tra 100.000 vụ án các loại. Trong đó, tỷ lệ điều tra khám phá các loại án hình sự đạt trên 75%, án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 90%, hầu hết các vụ án đặc biệt nghiêm trọng, dư luận xã hội quan tâm đều được khẩn trương điều tra làm rõ. Triệt phá nhiều băng nhóm tội phạm hình sự như: băng nhóm Khánh “trắng”, Phúc “bò” ở Hà Nội; vụ Cu Nền ở Hải Phòng; vụ Minh “samasa” ở Bà Rịa - Vũng Tàu; băng nhóm Năm Cam ở TP. Hồ Chí Minh; vụ Hoàng “lựu đạn” ở Đồng Nai; vụ Phương Linh “hột”, Dũng “mặt sắt” ở Quảng Ninh; vụ Tú “khí” ở Hưng Yên; băng nhóm Minh Sâm ở Bắc Ninh... Trước những diễn biến phức tạp của tội phạm liên quan đến “*tín dụng đen*” giai đoạn 2017-2020, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã triển khai các biện pháp tấn công trấn áp quyết liệt, góp phần đẩy lùi tình trạng này. Qua 02 năm 2020-2021, đã phát hiện 2.199 vụ, 4.141 đối tượng liên quan đến “*tín dụng đen*”; trong đó, khởi tố 1.156 vụ, 2.417 bị can; 644 vụ, 1.261 bị can cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự). Điển hình: **Năm 2018, Công an Thanh Hóa** phá chuyên án tại 32 điểm kinh doanh dịch vụ tài chính trên địa bàn tỉnh và nhiều cơ sở ở các tỉnh, thành phố, bắt 11 đối tượng, thu giữ 01 quả lựu đạn; 90 vỏ đạn súng quân dụng; 20 dao, lê, kiếm các loại và nhiều tài liệu liên quan; năm 2021 *Công an Nghệ An* phá chuyên án, bắt 82 đối tượng ở 28 tỉnh, thành phố cho hơn 10.000 bị hại vay lãi nặng hơn 1.000 tỷ đồng... Trong những năm gần đây, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong phòng ngừa, đấu tranh thực hiện mục tiêu kéo giảm tội phạm (năm 2018, số vụ phạm tội về trật tự xã hội giảm

0,61% so với năm 2017; năm 2019, giảm 7,39% so với năm 2018; năm 2020, giảm 5,43% so với năm 2019; năm 2021 giảm 11,33% so với năm 2020).

Lĩnh vực đấu tranh phòng, chống tội phạm kinh tế, tham nhũng, buôn lậu thu được những kết quả rất quan trọng và có nhiều bước tiến mới. Năm 2011, trước những diễn biến phức tạp của thị trường tài chính, tiền tệ, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ về kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội; tăng cường lực lượng phát hiện xử lý một số vụ mua bán trái phép ngoại tệ lớn, phát hiện, điều tra xử lý nhiều vụ án lớn trong lĩnh vực Ngân hàng, nhiều tạo được dấu ấn rõ nét, góp phần thiết lập lại trật tự trên thị trường ngoại tệ. Đặc biệt từ năm 2013 đến nay, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã thực hiện có hiệu quả công tác phát hiện, điều tra các vụ án kinh tế, tham nhũng lớn theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (nay là Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực) tạo được nhiều dấu ấn rõ nét, được đánh giá là “điểm sáng” trong công tác phòng, chống tham nhũng của Đảng, Nhà nước. Việc khởi tố, điều tra các vụ “đại án” lớn đã được dư luận đồng tình ủng hộ, khẳng định quyết tâm chính trị mạnh mẽ của Đảng, Nhà nước là “không có vùng cấm, không có ngoại lệ” trong công tác này (điển hình như các vụ án: vụ Phạm Công Danh, Ngân hàng Xây dựng; vụ Hà Văn Thắm, Ngân hàng Đại Dương; vụ Hứa Thị Phấn, Ngân hàng Đại Tín; vụ Trần Phương Bình, Ngân hàng Đông Á; vụ Trần Bắc Hà, BIDV; vụ Trầm Bê, Ngân hàng Phương Nam; vụ Vũ Quốc Hào, Dương Thanh Cường, Ngân hàng Agribak; vụ Trịnh Xuân Thanh, Đinh La Thăng; vụ AVG; các vụ án liên quan đến Phan Văn Anh Vũ, Đinh Ngọc Hệ; các vụ án liên quan đến lãnh đạo UBND Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh...). Qua công tác điều tra, xử lý các vụ án đã góp phần đưa công tác phòng, chống tham nhũng trở thành xu thế “không thể đảo ngược” như đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đánh giá. Phát huy những kết quả đã đạt được, từ năm 2019 đến nay, Công tác phát hiện, điều tra án kinh tế, tham nhũng tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh cả ở cấp độ Trung ương và địa phương. Lực lượng Cảnh sát nhân dân đã chủ động nhận diện vi phạm trong các lĩnh vực, lựa chọn điểm đột phá để phát hiện, xử lý nhằm cảnh tỉnh răn đe phòng ngừa sai phạm, theo đúng tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là xử lý một vụ cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực; xử lý một người để cứu muôn người. Điều này thể hiện tính nhân văn rất cao với mục tiêu là không phải xử lý nhiều cán bộ mà giúp cán bộ không vướng vào tham nhũng. Điển hình như việc phát hiện, xử lý các vi phạm trong lĩnh vực y tế (vụ vi phạm tại CDC Hà Nội, vụ tại bệnh viện Bạch Mai, vụ Công ty Việt Á...); lĩnh vực giáo dục (vụ vi phạm về đấu thầu tại Sở Giáo dục đào tạo tỉnh Thanh Hóa, Quảng Ninh, Điện Biên...); lĩnh vực đất đai (các vụ án tại TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Bình Dương, Hà Nội...); lĩnh vực cổ phần hóa (vụ án tại Tổng Cty XNK Bình Dương; Tổng Công ty Cienco I...); lĩnh vực khoáng sản (các vụ án khai thác khoáng sản trái phép tại Hải Dương, Quảng Ninh...); lĩnh vực xăng dầu (vụ án buôn lậu tại Đắk Nông, Đồng Nai...). Qua các vụ án kinh tế, tham

những, đã thu hồi cho Nhà nước hàng nghìn tỷ đồng; kiến nghị các ngành khắc phục nhiều sơ hở, thiếu sót, không để tội phạm lợi dụng hoạt động. Đồng thời, từ kết quả phát hiện, điều tra án tham nhũng đã cùng các ngành chỉ rõ nguyên nhân tham nhũng từ những suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và tham mưu với Bộ Chính trị mở rộng chức năng, nhiệm vụ của Ban chỉ đạo Trung ương để chỉ đạo cả vấn đề “*tiêu cực*” để giải quyết từ gốc tham nhũng.

Trong giai đoạn này, sự gia tăng của tội ma túy trên thế giới và khu vực đã tác động làm cho tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trong nước diễn ra rất phức tạp. Lực lượng Cảnh sát đã phát huy vai trò nòng cốt, phối hợp chặt chẽ cùng các ngành tham mưu với Đảng, Nhà nước nhiều chủ trương, giải pháp thực hiện đồng bộ mục tiêu “*chặn cung*”, “*giảm cầu*” và “*giảm tác hại*” của ma túy. Trong đó, đã đấu tranh triệt phá hàng trăm đường dây mua bán, vận chuyển ma túy lớn xuyên quốc gia, góp phần ngăn chặn và hạn chế tình trạng ma túy thâm lậu vào trong nước, không để Việt Nam là địa bàn trung chuyển ma túy đi nước thứ ba. Những chiến công tiêu biểu là: Chuyên án 006N của Công an tỉnh Quảng Ninh triệt phá 05 đường dây mua bán, vận chuyển ma túy xuyên quốc gia với hơn 30.000 bánh heroin; Chuyên án 279-LL của Công an tỉnh Sơn La triệt phá các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy từ nước ngoài vào trong nước qua khu vực biên giới; Chuyên án 113-T của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy triệt phá đường dây mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép 2.181 bánh hêroin do Tráng A Tầng cầm đầu... Phát hiện, triệt phá nhiều tụ điểm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép ma túy trong nước, nhất là trong các nhà hàng, vũ trường, quán bar, karaoke... góp phần hạn chế sự lây lan của ma túy, nhất là ma túy tổng hợp trong thanh, thiếu niên; lực lượng Cảnh sát nhân dân đã triển khai nhiều giải pháp để phòng ngừa người nghiện ma túy, đối tượng loạn thần do sử dụng ma túy (ngáo đá) gây ra các vụ án hình sự.

Các mặt công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn, quản lý, giáo dục, cải tạo can phạm nhân được tăng cường. Dấu ấn nổi bật là, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã chủ động, sáng tạo, đổi mới phương thức quản lý dân cư từ thủ công sang điện tử, hoàn thành xuất sắc việc xây dựng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống sản xuất, cấp, quản lý Căn cước công dân, tạo nền tảng để phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Chỉ trong thời gian ngắn từ tháng 1/2021 đến 30/7/2021, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã triển khai thực hiện thắng lợi chiến dịch thu nhận và cấp 50 triệu thẻ căn cước có gắn chip điện tử cho công dân với nhiều dấu ấn nổi bật về tinh thần cống hiến, tận tụy phục vụ nhân dân. Ngay sau khi hoàn thành dự án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã tham mưu với Chính phủ có Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 phê duyệt “*Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định*

đanh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030”, đây là Đề án có ý nghĩa quan trọng của quá trình chuyển đổi số quốc gia, cũng như góp phần đổi mới các mặt công tác của lực lượng Công an nhân dân trong giai đoạn mới.

Năm 2020-2021, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn thế giới và trong nước, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã có nhiều đóng góp quan trọng với vai trò là một trong những lực lượng trên tuyến đầu cùng cả nước phòng, chống đại dịch Covid-19. Hàng vạn cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát nhân dân ở cơ sở đã không quản ngại khó khăn, gian khổ, hiểm nguy, tham gia các chốt kiểm dịch, phối hợp thực hiện các biện pháp phong tỏa, cách ly, “*đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người*” để truy vết, khoanh vùng, dập dịch; tăng cường đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn xã hội để cùng cả nước từng bước đẩy lùi dịch bệnh. Qua đó, càng tô thắm thêm bản chất tốt đẹp, cao quý của người chiến sỹ Cảnh sát nhân dân “*thức cho dân ngủ ngon, gác cho dân vui chơi, lấy niềm vui, hạnh phúc của nhân dân làm lẽ sống của mình*” như lời căn dặn của cố Bộ trưởng Bộ Công an Trần Quốc Hoàn.

Trên lĩnh vực hợp tác quốc tế về phòng, chống tội phạm, lực lượng Cảnh sát nhân dân Việt Nam trở thành thành viên chính thức của Tổ chức Cảnh sát hình sự quốc tế (Interpol) năm 1991; gia nhập Hiệp hội Cảnh sát các quốc gia Đông Nam Á (Aseanapol) năm 1995 và mở rộng quan hệ hợp tác với cơ quan Cảnh sát các nước láng giềng, đối tác lớn trên thế giới. Những năm qua, lực lượng Cảnh sát nhân dân tích cực hợp tác cùng cộng đồng quốc tế đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm xuyên quốc gia, giải quyết những vấn đề phi truyền thống các quốc gia cùng quan tâm, góp phần tạo môi trường ổn định cho thế giới, khu vực và trong nước.

Trước bối cảnh tình hình quốc tế và khu vực có nhiều biến động phức tạp, hơn lúc nào hết, lực lượng Cảnh sát nhân dân luôn thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, vượt qua mọi khó khăn thử thách, kiên trì phục vụ sự nghiệp đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Với nhiệm vụ phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, trong những năm qua đại bộ phận cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát nhân dân luôn trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của Tổ quốc và Nhân dân, có kỷ luật chặt chẽ, không quản ngại hy sinh gian khổ, chiến đấu dũng cảm để bảo vệ cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân.

Phần thứ hai
CÁC BỘ PHẬN HỢP THÀNH
LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN

1. Lực lượng Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra

Qua các thời kỳ lịch sử với tên gọi Cục Chấp pháp, Cục Cảnh sát điều tra xét hỏi, Cục Cảnh sát điều tra, Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra, lực lượng Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã không ngừng lớn mạnh và trưởng thành, đã điều tra khám phá thành công nhiều vụ án đặc biệt nghiêm trọng, bắt giữ, xử lý nhiều đối tượng nguy hiểm, thu hồi nhiều tài sản cho Nhà nước và Nhân dân, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, được Đảng, Nhà nước và Nhân dân đánh giá cao.

Hiện nay, Văn phòng cơ quan Cảnh sát điều tra là đơn vị thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Công an tham mưu với Đảng, Nhà nước các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về công tác điều tra hình sự; tham mưu với Bộ trưởng, Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an theo dõi, tổng hợp tình hình điều tra, hoạt động của các loại tội phạm hình sự thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra và hướng dẫn các hoạt động về công tác điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp; tổ chức thẩm định một số vụ án và trực tiếp điều tra một số vụ án đã rõ đối tượng theo thẩm quyền, các vụ án do Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an phân công theo quy định; kiểm tra, hướng dẫn lực lượng Cảnh sát điều tra tiến hành hoạt động điều tra theo quy định của pháp luật và của Bộ trưởng. Thực hiện công tác tương trợ tư pháp về hình sự, hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự và thực hiện chức năng Văn phòng Interpol Việt Nam theo quy định. Theo dõi và kiểm tra, tổ chức thực hiện công tác truy nã, truy tìm và tổ chức thực hiện công tác tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/10/2009, Bộ trưởng Bộ Công an ký Quyết định số 3032/QĐ- BCA công nhận ngày 31/12/1951 là ngày truyền thống của lực lượng Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra.

2. Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội (Cảnh sát hình sự)

Ngày 18/4/1946, Bộ Nội vụ ban hành Nghị định số 121-NV/NĐ về tổ chức Việt Nam Công an vụ, có nhiệm vụ: Giữ gìn trật tự trong địa hạt, đề phòng những hành động trái phép, điều tra truy tìm thủ phạm những hành vi trái phép giao Toà án trừng trị. Đây là mốc rất quan trọng đánh dấu sự ra đời của lực lượng làm

nhệm vụ đấu tranh, phòng chống tội phạm về trật tự xã hội thuộc lực lượng Công an nhân dân. Ngày 08/12/2008, Bộ trưởng Bộ Công an ký Quyết định số 2148/QĐ-BCA xác định ngày 18/4/1946 là Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát hình sự.

Trải qua mỗi giai đoạn lịch sử, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an; sự phối hợp, hỗ trợ của các cấp, các ngành và sự yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ của Nhân dân, lực lượng Cảnh sát hình sự từng bước nỗ lực vươn lên, lập được nhiều chiến công, thành tích, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, xứng đáng là lực lượng chủ lực, xung kích trên mặt trận đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ và giữ vững an ninh, trật tự của Tổ quốc.

Trong cuộc đấu tranh quyết liệt và đầy nguy hiểm với tội phạm hình sự, cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát hình sự đã thể hiện tinh thần mưu trí, dũng cảm, kiên quyết tấn công tội phạm với nhiều cách đánh sáng tạo, triệt phá nhiều tổ chức tội phạm nguy hiểm như vụ Khánh “trắng”, Phúc “bồ” ở Hà Nội; vụ Cu Nền ở Hải Phòng; vụ Minh “samasa” ở Bà Rịa - Vũng Tàu; vụ Năm Cam, Sáu “râu” ở TP. Hồ Chí Minh; vụ Hoàng “lựu đạn” ở Đồng Nai; vụ Phương Linh “hột”, Dũng “mặt sắt” ở Quảng Ninh; vụ Tú “khí” ở Hưng Yên...; kịp thời điều tra, khám phá nhanh các vụ án đặc biệt nghiêm trọng như các vụ án giết 6 người ở Bình Phước, các vụ giết từ 4 người ở Bắc Giang, TP. Hồ Chí Minh, Yên Bái, Gia Lai, Nghệ An, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc...

Với những thành tích, chiến công và sự hy sinh thầm lặng của cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát hình sự trong suốt chặng đường xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Đảng, Nhà nước, ngành Công an và các Bộ, ngành, địa phương luôn ghi nhận, đánh giá cao, nhiều tập thể, cá nhân thuộc lực lượng Cảnh sát hình sự được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, hàng trăm nghìn lượt cán bộ, chiến sĩ được tặng thưởng Huân chương, Huy chương, Bằng khen và các danh hiệu cao quý khác. Nhiều cán bộ Cảnh sát hình sự trưởng thành, được bố trí giữ cương vị lãnh đạo quan trọng trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân.

Phát huy truyền thống vẻ vang, lực lượng Cảnh sát hình sự quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Đảng, Nhà nước, ngành Công an và Nhân dân giao phó. Thực sự là “quả đấm thép” trong đấu tranh phòng, chống tội phạm hình sự, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, vì cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân, xứng đáng và tự hào với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước, Nhân dân và lực lượng Công an nhân dân Việt Nam anh hùng.

3. Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (Cảnh sát kinh tế)

Ngày 10/8/1956, Thủ tướng Chính phủ ban hành Thông tư số 1001/TTg xác định tổ chức của ngành Cảnh sát nhân dân, trong đó quy định: “*Cảnh sát kinh tế phụ trách công tác bảo vệ công khai các nhà máy, hầm mỏ*”. Thời điểm này, lực lượng bảo vệ kinh tế ở cơ quan Bộ có Vụ Bảo vệ kinh tế; tại các sở, ty thành lập phòng, ban bảo vệ kinh tế. Đây chính là những tổ chức tiền thân của lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu hiện nay (lực lượng Cảnh sát kinh tế). Ra đời trong hoàn cảnh đất nước có chiến tranh, lực lượng còn rất “mỏng”, cơ sở vật chất khó khăn, thiếu thốn; cán bộ, chiến sỹ chưa có kinh nghiệm thực tiễn, song lực lượng Cảnh sát kinh tế đã nhanh chóng bắt tay ngay vào công việc và đã thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ công khai các nhà máy, hầm mỏ, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đất nước. Ngày 31/7/2006, Bộ trưởng Bộ Công an ký Quyết định số 899/QĐ-BCA xác định ngày 10/8/1956 là Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát kinh tế.

Trải qua từng giai đoạn lịch sử, cùng với sự phát triển kinh tế của đất nước thì tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu cũng phát triển với những phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, phức tạp hơn. Là lực lượng nòng cốt, xung kích, “quả đấm thép” trên mặt trận đấu tranh phòng, chống tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát kinh tế đã vượt lên những khó khăn, gian khổ, thách thức, chủ động, kiên quyết tấn công, trấn áp tội phạm, lập nhiều thành tích xuất sắc. Chỉ tính riêng giai đoạn 2011 - 2021, lực lượng Cảnh sát kinh tế đã điều tra, xử lý 24.222 vụ án, 33.977 bị can phạm tội về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu; qua điều tra đã thu hồi tài sản trong các vụ án ngày càng nhiều hơn và chiếm tỷ lệ cao so với thiệt hại xảy ra (riêng trong 5 năm 2017 - 2021 đã kê biên, thu hồi tổng số tài sản thiệt hại lên tới 94.162 tỷ đồng, riêng Cục Cảnh sát kinh tế đạt 79.257 tỷ đồng). Trong đó, điển hình là điều tra, khám phá nhiều vụ án kinh tế lớn, nghiêm trọng, kéo dài nhiều năm, gây thiệt hại lớn tài sản của Nhà nước như vụ Tân Trường Sanh, EPCO Minh Phụng; vụ cố ý làm trái đặc biệt nghiêm trọng do Lã Thị Kim Oanh cầm đầu; vụ làm giả giấy tờ lừa đảo chiếm đoạt tài sản ở Ngân hàng Vietinbank thiệt hại trên 4.000 tỷ đồng; vụ Phạm Thanh Bình ở Vinalines, vụ Nguyễn Đức Kiên ở ngân hàng ACB thiệt hại trên 1.000 tỷ đồng; vụ Hà Văn Thắm ở ngân hàng Đại Dương thiệt hại 5.000 tỷ đồng; vụ Huỳnh Thị Huyền Như ở ngân hàng VietinBank thiệt hại 4.600 tỷ đồng; vụ Phạm Công Danh ở ngân hàng Xây dựng thiệt hại 6.000 tỷ đồng; vụ Trần Phương Bình ở ngân hàng Đông Á thiệt hại 2.000 tỷ đồng; vụ Trầm Bê ở ngân hàng Sacombank thiệt hại hơn 6.000 tỷ đồng...; các vụ án kinh tế, tham nhũng lớn khác được phát hiện,

điều tra như vụ vi phạm về đất đai tại Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Khánh Hòa; vụ AVG; vụ Vinashin, Vũ “nhôm”, Út “trọc”... liên quan đến nhiều cán bộ, trong đó có cả cán bộ cấp cao, khẳng định quan điểm xử lý nghiêm các vi phạm, không có vùng cấm, bất kể đó là ai. Đặc biệt, năm 2020 bên cạnh việc duy trì nhịp độ, khí thế đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lực lượng Cảnh sát kinh tế đã chủ động nhận diện, chọn điểm đột phá, đánh đúng, đánh trúng tội phạm, “truy tố một vụ, cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực” góp phần lan tỏa làm chuyển biến tình hình trong một số lĩnh vực “nhạy cảm” như phòng, chống dịch Covid-19, xã hội hóa dịch vụ y tế (vụ CDC Hà Nội, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Tim Hà Nội, vụ công ty Việt Á...).

Những thành tích đạt được trong 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng Cảnh sát kinh tế (1956 - 2021) đã được Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ Công an ghi nhận, đánh giá cao và trao tặng nhiều phần thưởng cao quý: 05 đơn vị Cảnh sát kinh tế được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ đổi mới”; nhiều tập thể, cá nhân được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công an tặng thưởng Huân chương, Huy chương, Bằng khen. Riêng Cục Cảnh sát kinh tế 10 năm liền (2012 - 2021) được nhận Cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ. Những chiến công, thành tích của lực lượng Cảnh sát kinh tế góp phần tô thắm truyền thống vẻ vang của lực lượng Cảnh sát nhân dân “muu trí, dũng cảm, vì nước vì dân, quên thân phục vụ”.

4. Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

Ngày 12/3/1997, Bộ trưởng Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) ký Quyết định số 192/QĐ-BNV quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về ma túy (nay là Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy). Trải qua 25 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng và chính quyền, sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an và lãnh đạo Công an các cấp, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy luôn khẳng định vị trí chủ công, nòng cốt trong công tác phòng, chống ma túy và đã vượt qua muôn vàn gian nan, thử thách, phấn đấu vươn lên, khẳng định bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, trung thành với Đảng, Nhà nước, đấu tranh không khoan nhượng với tội phạm ma túy; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong, ngoài lực lượng Công an, gắn bó mật thiết với Nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, vì sự nghiệp của Đảng, vì bình yên, hạnh phúc của Nhân dân.

Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã tham mưu với Đảng, Nhà nước ban hành nhiều chủ trương, chính sách phòng, chống ma túy góp phần ngăn chặn từ xa, từ sớm ma túy thâm lậu vào nước ta, từng bước kiểm chế tội phạm và tệ nạn ma túy. Đồng thời, đã trực tiếp thực hiện quyết liệt các phương án, kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh trên các tuyến, địa bàn trọng điểm cả trong và ngoài nước. Từ năm 1997 - 2021, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã trực tiếp chủ trì, phối hợp bắt giữ 290.857 vụ; 464.679 đối tượng phạm tội về ma túy, thu giữ 81,6 tấn heroin; 15,7 + 9,1 triệu viên (khoảng 6 tấn) ma túy tổng hợp; 81,3 tấn cần sa; 5,8 tấn thuốc phiện cùng hàng chục tấn các loại ma túy khác như cỏ Mỹ, lá Khát, cocain...; hàng nghìn khẩu súng quân dụng, đạn, lựu đạn cùng nhiều tài sản, vật chứng liên quan.

Bên cạnh những chiến công là những mất mát không nhỏ, nhiều cán bộ, chiến sỹ đã dũng cảm chiến đấu quên mình, hy sinh vì dân vì nước. Trong cuộc đấu tranh trực tiếp, quyết liệt với tội phạm ma túy 25 năm qua, hơn 700 cán bộ, chiến sỹ bị thương, bị phơi nhiễm HIV do sự chống trả điên cuồng, quyết liệt của tội phạm ma túy; 26 cán bộ, chiến sỹ thuộc lượng Công an, Bộ đội và Nhân dân đã hy sinh (như vụ ở Hòa Bình 3 đồng chí hy sinh; vụ ở Lạng Sơn 2 đồng chí hy sinh, 2 đồng chí bị thương; vụ ở Nghệ An 1 đồng chí hy sinh, vụ ở Thanh Hóa 1 đồng chí hy sinh...).

Ghi nhận những thành tích đạt được, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cùng 07 tập thể và 06 cá nhân trong lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Hàng nghìn lượt tập thể, cá nhân được trao tặng các phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ Công an và các Bộ, ngành. Riêng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy năm 2013 được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Huân chương Chiến công hạng Nhất năm 2007, 2009, 2017; Huân chương Quân công hạng Ba năm 2016; 14 năm được Chính phủ tặng Cờ; 09 năm được Bộ Công an, Tổng cục Cảnh sát tặng Cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc.

5. Lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường (Cảnh sát môi trường)

Thực hiện Quyết định số 34/QĐ-TTg ngày 22/2/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX) về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, ngày 29/11/2006, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định thành lập lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội

phạm về môi trường (Cảnh sát môi trường) để thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường.

Ngay sau khi thành lập, lực lượng Cảnh sát môi trường đã nhanh chóng ổn định, từng bước củng cố tổ chức, bộ máy, hoàn thiện về chức năng, nhiệm vụ, tăng cường cán bộ và ban hành các quy định, quy trình công tác, chủ động triển khai toàn diện chức năng, nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường.

Trong những năm gần đây, tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường diễn ra phổ biến ở hầu hết các ngành, lĩnh vực của đời sống xã hội gây hậu quả, tác hại rất lớn, ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống Nhân dân và sự phát triển bền vững của đất nước, nhất là tình trạng xả thải công nghiệp không qua xử lý; khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản; hủy hoại rừng; ô nhiễm thực phẩm, nguồn nước, không khí, đất đai... Trước yêu cầu và thực tiễn đặt ra, lực lượng Cảnh sát môi trường đã tập trung nghiên cứu, tham mưu ban hành các văn bản pháp luật tạo hành lang pháp lý cần thiết như Pháp lệnh Cảnh sát môi trường 2014, Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 20/10/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Cảnh sát môi trường... Chủ động nắm tình hình, phát hiện, xử lý nhiều vụ việc vi phạm pháp luật nghiêm trọng, có tính cảnh báo cao, điển hình như vụ xả thải của nhà máy bột ngọt Vedan ở Đồng Nai, vụ nhà máy Tung Kuang ở Hải Dương, vụ nhà máy rượu cồn ở Quảng Ngãi, Công ty cổ phần giấy Việt Trì ở Phú Thọ, vụ xả thải của Công ty Formosa Hà Tĩnh; vụ xả thải ô nhiễm nguồn nước sạch sinh hoạt tại Sông Đà, vụ ô nhiễm thủy ngân tại Công ty Rạng Đông các vi phạm xả thải làm ô nhiễm nghiêm trọng các dòng sông, kênh rạch như sông Hồng, Nhuệ, Đáy, La Ngà, Trà Khúc, Đồng Nai, Thị Vải, Tiền, Hậu, Kênh Tham Lương...

Trải qua 15 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng Cảnh sát môi trường lập nhiều chiến công xuất sắc, phát hiện, xử lý hơn 206.000 vụ, khởi tố, đề nghị khởi tố hơn 5.000 vụ, gần 7.500 bị can; xử phạt hành chính 2.700 tỷ đồng, góp phần bảo đảm tính nghiêm minh và nâng cao hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật bảo vệ môi trường phục vụ phát triển bền vững đất nước.

6. Lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội là lực lượng nghiệp vụ chuyên ngành thuộc Công an nhân dân, được bố trí từ Bộ đến cơ sở xã, phường, thị trấn, cụm dân cư, địa bàn công cộng, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự trên các lĩnh vực: Đăng ký, quản lý cư trú; cấp, quản lý căn cước công dân; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; quản lý ngành nghề đầu tư

kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự và con dấu; quản lý, giáo dục đối tượng, tiến hành các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, giữ gìn an ninh, trật tự tại địa bàn cơ sở; giữ gìn trật tự công cộng, phản ứng nhanh giải quyết tin báo về an ninh, trật tự và yêu cầu giúp đỡ của Nhân dân.

Trải qua hơn 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội đã phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, chiến đấu, hy sinh vì Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân; tham mưu triển khai thực hiện thắng lợi nhiều chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và ngành Công an.

Trong công cuộc đổi mới và phát triển đất nước, lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội đã chủ động tham mưu, phối hợp đề xuất sửa đổi, bổ sung và ban hành mới 148 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có 05 luật, 03 pháp lệnh, 62 nghị định, nhiều thông tư tạo hành lang pháp lý vững chắc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, điển hình như Luật Cư trú; Luật Căn cước công dân; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; Pháp lệnh Công an xã; Nghị định về quản lý, sử dụng pháo; Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về định danh, xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và về thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Đặc biệt, lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội đã triển khai quyết liệt các kế hoạch, biện pháp công tác, huy động lực lượng từ Bộ đến tận cấp xã nêu cao trách nhiệm, tận tụy với công việc, có nhiều sáng tạo đột phá, không quản ngày đêm, vượt lên trên mọi khó khăn, vất vả để hoàn thành tốt nhiệm vụ, để lại những dấu ấn đậm nét, lan tỏa về hình ảnh đẹp của người chiến sỹ Công an vì Nhân dân phục vụ, được cấp ủy, chính quyền địa phương và Nhân dân khen ngợi, đánh giá cao, hoàn thành 2 dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dự án Sản xuất, cấp, quản lý Căn cước công dân (cấp hơn 50 triệu căn cước công dân gắn chip điện tử). Ngày 06/01/2022, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” góp phần thay đổi phương thức quản lý từ thủ công sang quản lý điện tử phục vụ xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Trong đó, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là cơ sở dữ liệu trung tâm, được ưu tiên hàng đầu trong 06 bộ cơ sở dữ liệu quan trọng của quốc gia để xây dựng Chính phủ điện tử, được xác định là “tài nguyên quốc gia đắt giá”. Đồng thời, Cơ

sở dữ liệu quốc gia về dân cư có ý nghĩa quan trọng đối với công tác nghiệp vụ của lực lượng Công an nhân dân, là cơ sở để kết nối các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; xây dựng triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

Ghi nhận những thành tích, đóng góp to lớn của lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng, Nhà nước và Bộ Công an đã tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý như: Huân chương Hồ Chí Minh (2006); Huân chương Quân công hạng Nhì (1985); Huân chương Chiến công hạng Ba (2007); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất (2016); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì (2011); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba (2017). Ngày 05/4/2021, Chủ tịch nước đã ký Quyết định số 469/QĐ-CTN tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất cho Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nhiều đơn vị, cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

7. Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Cách mạng tháng Tám thành công lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, lực lượng Công an nhân dân được thành lập để làm nhiệm vụ bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhà nước và Nhân dân. Cùng với đó, những tổ chức chữa cháy đầu tiên như Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn, Đội cứu hỏa Hà Nội ra đời làm nhiệm vụ chữa cháy, cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và Nhân dân khỏi các vụ cháy, nổ. Để thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy có hiệu quả, ngày 30/12/1955, Chính phủ có văn bản số 3366/CP giao lực lượng Công an quản lý công tác phòng hỏa, cứu hỏa, tiếp nhận xe và máy bơm chữa cháy do Liên Xô viện trợ. Giai đoạn từ năm 1955 - 1975, trong hoàn cảnh vừa xây dựng, vừa chiến đấu bảo vệ hậu phương, vừa chi viện cho miền Nam, Đảng, Nhà nước luôn quan tâm lãnh đạo công tác phòng cháy, chữa cháy, coi đây là nhiệm vụ quan trọng trong bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Ngày 04/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh công bố Pháp lệnh quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy, chữa cháy, đây là dấu mốc quan trọng trong quá trình xây dựng, phát triển và trưởng thành của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Bước vào thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế, để hoàn thiện hành lang pháp lý đối với công tác phòng cháy, chữa cháy, ngày 29/6/2001, Quốc hội khóa X thông qua Luật Phòng cháy,

chữa cháy. Ngày 15/10/2012, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 44/QĐ-TTg quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ và giao chức năng, nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ đối với một số tình huống tai nạn, sự cố cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy. Ngày 18/7/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 83/NĐ-CP quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy; trong đó quy định chức năng quản lý nhà nước về cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy (đã đề xuất ban hành Luật, 13 Nghị định, 24 Thông tư và gần 200 quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ). Ngày 25/6/2015, Ban Bí thư khóa XI ban hành Chỉ thị số 47-CT/TW về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy” khẳng định công tác phòng cháy, chữa cháy là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Ngày 18/5/2021, Ban Bí thư khóa XIII ban hành Kết luận số 02-KL/TW tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, của Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an, lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã phát huy vai trò nòng cốt, xung kích trong công tác tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tiếp tục phát huy thành tích đạt được, tập trung giải quyết những vấn đề nổi lên về cháy, nổ như phòng cháy, chữa cháy nhà cao tầng, khu công nghiệp, khách sạn, trung tâm thương mại, các cơ sở trọng điểm quốc gia, có nhiều nguy hiểm về cháy nổ, nơi tập trung đông người; phối hợp phòng, chống cháy rừng; triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn cháy lớn...

Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được kiện toàn, củng cố từ Bộ đến địa phương, không ngừng lớn mạnh về mọi mặt, mở rộng theo 4 cấp (Bộ, tỉnh, huyện, xã) để tăng cường hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bám địa bàn, bám cơ sở. Các đơn vị phòng cháy, chữa cháy luôn đảm bảo quân số thường trực cao, sẵn sàng chiến đấu dập tắt các đám cháy, cứu được nhiều tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

Với những chiến công, thành tích xuất sắc đạt được qua các thời kỳ, lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ vinh dự được Đảng, Nhà nước tặng thưởng 02 Huân chương Hồ Chí Minh, 01 Huân chương Độc lập hạng Nhất, 12 Huân chương Quân công các loại, 02 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất, 04 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba, 63 Huân chương Chiến công các loại, 15 đơn vị được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

8. Lực lượng Cảnh sát giao thông

Từ những ngày đầu Cách mạng tháng Tám và trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, các tổ chức tiền thân của Cảnh sát giao thông đã làm nhiệm vụ chỉ đường, kiểm tra xe vận tải, hướng dẫn, kiểm soát giao thông, kiểm tra giúp đỡ người qua lại ở các tuyến đường giao thông quan trọng, các khu vực giáp ranh giữa ta và địch, các cơ quan, kho tàng, bến bãi; phối hợp bảo vệ đồng bào đi sơ tán, bảo vệ các cuộc hành quân, trú quân... Trong cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ đối với miền Bắc, các mục tiêu giao thông vận tải như đường sá, cầu, cống, bến phà, nhà ga, phương tiện giao thông là trọng điểm đánh phá ác liệt của không quân Mỹ nhằm cắt đứt chi viện về sức người, sức của của hậu phương lớn miền Bắc đối với tiền tuyến lớn miền Nam, nhưng với khẩu hiệu “Mặt đường, sông nước là chiến trường”, “Phương tiện giao thông là vũ khí” và quyết tâm sắt đá “Sống bám đường, chết kiên cường dũng cảm”, “Địch phá, ta sửa ta đi”, “Địch lại phá, ta lại sửa ta đi” và “Địch phá ta cứ đi”. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lực lượng Cảnh sát giao thông phối hợp mở nhiều đợt tấn công, truy quét tội phạm hình sự trên các tuyến giao thông, tăng cường công tác bảo vệ nội bộ đã góp phần bóc gỡ nhiều mạng lưới tình báo, gián điệp hoạt động trong ngành đường sắt và trên tuyến đường sắt, đập tan âm mưu, phá hoại của bọn phản động tại khách sạn, ga Hàng Cỏ, triệt phá nhiều băng, ổ nhóm, bắt giữ hàng nghìn tên tội phạm.

Bước vào thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế, Cảnh sát giao thông tiếp tục phát huy là lực lượng nòng cốt trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên các tuyến đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa. Trong điều kiện kết cấu hạ tầng giao thông còn bất cập, phương tiện giao thông, vận tải phát triển về số lượng, chủng loại; tốc độ đô thị hóa nhanh..., lực lượng Cảnh sát giao thông đã tham mưu ban hành 02 Chỉ thị, 01 Kết luận của Ban Bí thư; Luật Giao thông đường bộ, Luật Đường sắt, Luật Giao thông đường thủy nội địa và 01 Nghị quyết của Quốc hội; 03 Nghị định và 04 Nghị quyết của Chính phủ; triển khai các giải pháp ứng dụng khoa học kỹ thuật nghiệp vụ gắn với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực của lực lượng Cảnh sát giao thông, từng bước thiết lập kỷ cương, trật tự, an toàn giao thông, trật tự công cộng; kiểm chế tai nạn và ùn tắc giao thông; phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm lợi dụng phương tiện giao thông để hoạt động phạm tội. Trong công tác, chiến đấu đã xuất hiện nhiều gương chiến đấu dũng cảm, nêu cao ý chí tiến công, truy bắt tội phạm, sẵn sàng hy sinh tính mạng, vì sự nghiệp bảo đảm trật tự an toàn xã hội, như gương chiến đấu của hai liệt sỹ Nguyễn Trọng Ánh và Bùi Văn Sơn (Công an Nghệ An), Anh hùng liệt sỹ Nguyễn Văn Ngữ (Công an Hà Nội), Phạm Văn Chiến (Công an Hà

Giang)...

Trong hơn 75 năm qua, lực lượng Cảnh sát giao thông có 16 tập thể, 12 cá nhân được tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; 53 Huân chương chiến công. Riêng Cục Cảnh sát giao thông vinh dự 08 lần được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương (Huân chương Quân công hạng Ba năm 1985, Huân chương Lao động hạng nhì năm 2004, Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng Ba năm 2005, Huân chương Chiến công hạng Ba năm 2007, Huân chương Hồ Chí Minh năm 2008, Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất năm 2011, Huân chương Quân công hạng Nhì năm 2014, Huân chương Chiến công hạng Nhất năm 2016, Huân chương Chiến công hạng Nhì năm 2021).

9. Lực lượng Kỹ thuật hình sự

Với bề dày lịch sử 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, đến nay, lực lượng Kỹ thuật hình sự Công an nhân dân đã được tổ chức thống nhất từ Trung ương đến địa phương, hình thành hệ thống nghiệp vụ chuyên sâu, trưởng thành trên mọi phương diện, có nhiều đóng góp quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Là lực lượng khoa học nghiệp vụ của ngành Công an, ứng dụng thành tựu của khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, kỹ thuật hình sự đóng vai trò rất quan trọng trong điều tra, truy tố, xét xử tội phạm cũng như xử lý các vi phạm pháp luật khác. Với vị thế quan trọng đó, những năm qua, lực lượng Kỹ thuật hình sự luôn được Đảng, Nhà nước, trực tiếp là Đảng uỷ Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an dành nhiều quan tâm đặc biệt, thể hiện bằng những chủ trương, giải pháp cụ thể nhằm xây dựng và phát triển lực lượng Kỹ thuật hình sự phù hợp với từng giai đoạn cách mạng.

Thực hiện mô hình tổ chức mới, lực lượng Kỹ thuật hình sự được tổ chức thành 3 cấp: Ở Bộ có Viện Khoa học hình sự, cấp tỉnh có Phòng Kỹ thuật hình sự, cấp huyện có Đội Kỹ thuật hình sự, với hơn 5.200 cán bộ, chiến sỹ; cơ sở vật chất trang thiết bị được trang cấp cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác. Hằng năm, lực lượng Kỹ thuật hình sự tham gia khám nghiệm hiện trường khoảng 70 nghìn vụ việc các loại, đảm bảo đúng trình tự thủ tục, đưa ra các nhận định chính xác về tính chất vụ việc, đối tượng, công cụ gây án, diễn biến tại hiện trường, phục vụ đắc lực cho công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm; giám định khoảng 100 nghìn vụ việc thuộc 10 chuyên ngành kỹ thuật hình sự và pháp y, đưa ra kết luận các vấn đề chuyên môn góp phần quan trọng làm rõ các tình tiết liên quan đến vụ án, vụ việc; thực hiện hàng ngàn yêu cầu áp dụng biện pháp kỹ thuật phòng, chống

tội phạm hình sự, kinh tế, ma tuý, môi trường; bước đầu triển khai công tác nghiệp vụ cơ bản đến Kỹ thuật hình sự Công an cấp tỉnh.

Lực lượng Kỹ thuật hình sự cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao, chất lượng, hiệu quả ngày càng nâng lên, phục vụ kịp thời các cơ quan tiến hành tố tụng, đơn vị nghiệp vụ trong ngành Công an. Mặc dù không là đơn vị đấu tranh trực diện với tội phạm, ít khi được “xướng tên” về thành tích nhưng mỗi chiến công phá án đều ghi dấu những cống hiến thầm lặng của cán bộ, chiến sỹ lực lượng Kỹ thuật hình sự. Ghi nhận và đánh giá cao kết quả đạt được, Đảng, Nhà nước đã tặng thưởng lực lượng Kỹ thuật hình sự 01 Huân chương Hồ Chí Minh, 01 Huân chương Quân công hạng Ba, 03 Huân chương Quân công hạng Nhất, 66 Huân chương Chiến công hạng Nhì, 07 Huân chương Chiến công hạng Ba, 13 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba, 04 Huân chương Hữu nghị, 02 danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

10. Lực lượng Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng

Cách mạng tháng Tám 1945 thành công lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, cùng với các lực lượng khác của Công an nhân dân, lực lượng Cảnh sát quản lý trại giam ra đời có nhiệm vụ quản lý, giáo dục cải tạo những người phạm tội, những kẻ chống lại chính quyền cách mạng, những kẻ phá rối trật tự, an toàn xã hội. Để thống nhất quản lý các trại giam và thực hiện đúng đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước trong giam giữ, giáo huấn các loại tội phạm, ngày 07/11/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh số 150/SL về “*Tổ chức các trại giam*”. Đây là văn bản pháp lý cao nhất đầu tiên của Nhà nước ta về công tác quản lý trại giam. Theo đó, các văn bản pháp quy đã hình thành hệ thống chính sách, chế độ phản ánh quan điểm mới về quản lý, đối xử với phạm nhân của Đảng, Nhà nước ta. Cụm từ “*Cảnh sát quản lý trại giam*” đã được sử dụng chính thức khi Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ký Lệnh công bố Pháp lệnh quy định quyền hạn của Cảnh sát nhân dân ngày 20/7/1962. Hơn 70 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, trực tiếp là Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, lực lượng Cảnh sát quản lý trại giam đã vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, nỗ lực phấn đấu ngày càng phát triển lớn mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó; quản lý, giáo dục hàng trăm nghìn phạm nhân trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng khác trong Công an nhân dân trong công tác phòng, chống tội phạm, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, góp phần viết lên những trang sử vẻ vang.

Từ khi được thành lập đến nay, Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng đã từng bước được kiện toàn, đi vào hoạt động ổn định, đã chủ động nghiên cứu tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ Công an nhiều nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động của lực lượng Công an nhân dân nói chung, lực lượng Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng nói riêng, trong đó đã trình và được Quốc hội khoá XIV thông qua Luật Thi hành án hình sự năm 2019; xây dựng trình Chính phủ ban hành Nghị định số 52/NĐ-CP ngày 14/6/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Đặc xá (sửa đổi) năm 2018; hoàn thiện Đề án “Đổi mới công tác thi hành án hình sự” và nhiều đề án, văn bản quy phạm pháp luật về công tác trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng.

Với những thành tích đạt được, lực lượng Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng đã được Nhà nước tặng thưởng những phần thưởng cao quý: Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân năm 2009; Huân chương Hồ Chí Minh năm 2005; Huân chương Độc lập hạng Nhất năm 2000; 03 Huân chương Quân công hạng Nhất năm 1985, 2012, 2015; 03 Huân chương Chiến công hạng Nhất năm 2001, 2007, 2010; 02 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất năm 2020, 2021; 01 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì năm 2002; 01 Huân chương Chiến công hạng Ba; 01 Huân chương Lao động hạng Ba năm 1997; 24 lượt tập thể, 09 cá nhân các đơn vị trực thuộc được phong tặng, truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân và hàng ngàn lượt tập thể, cá nhân các đơn vị được Nhà nước, Chính phủ, Bộ Công an, các ngành tặng thưởng Huân, Huy chương, Bằng khen.

11. Lực lượng Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng

Lực lượng Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng có chức năng tham mưu các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật về công tác tạm giữ, tạm giam, công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng; tham mưu, hướng dẫn công tác thi hành án đối với pháp nhân thương mại; công tác hỗ trợ tư pháp, quản lý kho vật chứng, tái hòa nhập cộng đồng.

Thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, lực lượng Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng đã tham mưu nhiều chủ trương, giải pháp công tác tạm giữ, tạm giam, hỗ trợ tư pháp, thi hành án hình sự tại cộng đồng, quản lý kho vật chứng (đã đề xuất ban hành 04 Nghị định, 01 Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, 02 Thông tư liên tịch; 01 Chỉ thị và 12 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an), Đồng thời, đã luôn bám sát thực tế, nắm chắc tình hình, triển

khai đúng, đủ chế độ, chính sách đối với can, phạm nhân, bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở giam giữ, phục vụ có hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; thực hiện tốt công tác hỗ trợ tư pháp, bảo vệ phiên tòa, tổ chức quản lý chặt chẽ kho vật chứng; thực hiện thi hành án phạt trực xuất, thi hành án hình sự tại cộng đồng, thi hành án đối với pháp nhân thương mại, thi hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh, phối hợp thực hiện thi hành án phạt tù ở trại tạm giam, nhà tạm giữ và công tác tái hòa nhập cộng đồng.

Mặc dù mới được tổ chức lại từ năm 2018 song lực lượng Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng đã có nhiều tập thể, cá nhân lập nhiều thành tích, được Nhà nước tặng thưởng những phần thưởng cao quý: 14 cá nhân được tặng Huân chương hạng Ba; 01 tập thể, 01 cá nhân được tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; 23 tập thể, 121 cá nhân được Bộ trưởng Bộ Công an tặng Bằng khen.

12. Lực lượng Cảnh sát cơ động

Ra đời trong hoàn cảnh cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đang ở giai đoạn cam go, quyết liệt, cùng với quân dân cả nước, lực lượng Cảnh sát cơ động đã vượt qua muôn vàn khó khăn gian khổ, sẵn sàng chiến đấu đập tan mọi âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, truy lùng, truy quét bắt hàng trăm tên biệt kích, thổ phỉ, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, khoa học kỹ thuật, các tuyến đường huyết mạch phục vụ chuyển quân, vũ khí, hàng hoá chi viện cho chiến trường miền Nam, tham gia tiếp quản vùng mới giải phóng, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo vệ tuyệt đối an toàn ngày vui đại thắng của dân tộc.

Đất nước thống nhất, cách mạng Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới, lực lượng Cảnh sát cơ động tiếp tục lập công xuất sắc tham gia tuần tra kiểm soát, giữ gìn an ninh, trật tự ở các đô thị, địa bàn phức tạp, phối hợp với các lực lượng bảo vệ tuyệt đối an toàn nhiều sự kiện chính trị, xã hội quan trọng của quốc gia, quốc tế do Trung ương và địa phương tổ chức, cùng các lực lượng tham gia nhiều chuyên án bắt sống, tiêu diệt hàng trăm tên thuộc các tổ chức phản động, âm mưu chống phá chính quyền; là lực lượng cơ động nhanh sẵn sàng chiến đấu cao, chủ động xây dựng và thực hiện các phương án chống biểu tình, gây rối bất hợp pháp, bạo loạn chính trị, bạo loạn vũ trang, giải thoát con tin, cứu hộ, cứu nạn, chống khủng bố, chống không tặc. Trên mặt trận đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, lực lượng Cảnh sát cơ động đã phối hợp với các lực lượng nghiệp vụ của Bộ Công an khám phá các chuyên án lớn đấu tranh với các loại tội phạm hình sự có tổ chức, sử dụng vũ khí, hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, tội phạm kinh tế,

ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao, có yếu tố nước ngoài... Những chiến công xuất sắc của lực lượng Cảnh sát cơ động đã góp phần mang lại cuộc sống bình yên và hạnh phúc cho nhân dân.

Lực lượng Cảnh sát cơ động từ Bộ đến địa phương tổ chức hàng vạn lượt cán bộ, chiến sỹ ra quân làm tốt công tác tuần tra kiểm soát trên các tuyến, địa bàn trọng điểm, phối hợp tham gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; là lực lượng chính chủ trì tuyển chọn, huấn luyện, tổ chức các khối với hàng ngàn cán bộ, chiến sỹ đại diện Bộ Công an điều binh; phối hợp với các lực lượng tham gia bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị trọng đại của Đảng, Nhà nước. Cùng với thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chính trị thường xuyên, lực lượng Cảnh sát cơ động còn là một trong những đơn vị chủ công, đi đầu của Bộ Công an trong thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn, phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn. Có thể nói, ở nơi nào phức tạp về an ninh, trật tự, những “điểm nóng” về an ninh nông thôn, các tụ điểm phức tạp về tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội thì ở đó đều có mặt Cảnh sát cơ động cùng các lực lượng khác đấu tranh, giải quyết nhanh chóng ổn định tình hình.

*

* *

*Bên cạnh 12 lực lượng trên, Cảnh sát nhân dân còn có các bộ phận hợp thành gồm **tham mưu Cảnh sát** tại Văn phòng Bộ Công an và Công an địa phương; **phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao** tại Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao và Công an địa phương; **hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát** tại Cục Hồ sơ nghiệp vụ và Công an địa phương.*

Phần thứ ba
TRUYỀN THỐNG VỀ VANG VÀ NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ
CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN

Trải qua quá trình đấu tranh cách mạng đầy gian khổ, hy sinh, lực lượng Cảnh sát nhân dân vừa chiến đấu, xây dựng và từng bước trưởng thành, lập nên những chiến công hiển hách rất đáng tự hào. Đảng, Nhà nước và Nhân dân đã ghi nhận công lao đóng góp của lực lượng Cảnh sát nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc và khẳng định truyền thống tốt đẹp của lực lượng Cảnh sát nhân dân góp phần tô thắm truyền thống về vang của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam.

1. Lực lượng Cảnh sát nhân dân tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân, phấn đấu, hy sinh vì độc lập, tự do, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, vì an ninh Tổ quốc

Ngay từ khi mới ra đời, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã bảo vệ tuyệt đối an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước từ chiến khu về Hà Nội và cuộc mít tinh lịch sử ngày 02/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội; bảo vệ chính quyền cách mạng mới được thành lập, cùng toàn dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ hậu phương lớn miền Bắc, chi viện cho An ninh miền Nam, góp phần vào thắng lợi lịch sử mùa Xuân năm 1975 cũng như trong thời kỳ đổi mới. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, lực lượng Cảnh sát nhân dân đều thể hiện rõ lòng trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Trên chặng đường cách mạng về vang nhưng đầy gian khổ hy sinh, lực lượng Cảnh sát nhân dân luôn nêu cao ngọn cờ tiên phong trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, lấy lý tưởng, mục tiêu cách mạng của Đảng làm mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của mình, giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng.

Lòng trung thành của lực lượng Cảnh sát nhân dân thể hiện ở sự giác ngộ sâu sắc về lý tưởng cách mạng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; kiên định sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với hoạt động của lực lượng Cảnh sát nhân dân; kiên quyết đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, bảo vệ cương lĩnh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nêu cao tinh thần xả thân vì độc lập, tự do, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, vì cuộc sống bình yên và hạnh phúc của Nhân dân. Hình ảnh những cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát nhân dân dũng cảm vượt dưới làn bom đạn bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhà nước và Nhân dân

là những bằng chứng sinh động về lòng trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

2. Lực lượng Cảnh sát nhân dân công hiến, tận tụy vì Nhân dân phục vụ, dựa vào Nhân dân để công tác và chiến đấu thắng lợi

Là lực lượng vũ trang cách mạng từ Nhân dân mà ra, Cảnh sát nhân dân luôn ý thức sâu sắc vị trí, trách nhiệm của mình. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, lực lượng Cảnh sát nhân dân luôn quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh *“Công an của ta là Công an nhân dân, vì nhân dân mà phục vụ, dựa vào dân mà làm việc”*. Đây cũng là tư tưởng, là quan điểm, đường lối cơ bản của Đảng ta, bất luận trong hoàn cảnh nào, lực lượng Cảnh sát nhân dân cũng thấm nhuần để xây dựng, phấn đấu, xứng đáng là lực lượng vũ trang cách mạng trung thành của Đảng, của Nhà nước và Nhân dân. Xác định rõ nhiệm vụ là “phục vụ Nhân dân”, dù khó khăn gian khổ, kể cả hy sinh tính mạng, Cảnh sát nhân dân vẫn một lòng một dạ *“vì Nhân dân phục vụ”*. Nhiều tấm gương cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát nhân dân chiến đấu dũng cảm bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân đã để lại trong lòng nhân dân niềm tin yêu mến phục.

Trong suốt quá trình chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, lực lượng Cảnh sát nhân dân luôn luôn ý thức *“Cảnh sát nhân dân từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà phục vụ”* để nỗ lực, khắc phục khó khăn, tận tụy trong công việc, hết lòng phục vụ nhân dân, *“thức cho dân ngủ ngon, gác cho dân vui chơi, lấy niềm vui, hạnh phúc của nhân dân làm lẽ sống của mình”*, xứng đáng với 16 chữ vàng trong bức trướng của Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Võ Chí Công trao tặng *“Cảnh sát Việt Nam mưu trí, dũng cảm, vì nước vì dân, quên thân phục vụ”*.

Thực tiễn đã chứng minh, những thành công của lực lượng Cảnh sát nhân dân đều có sự đóng góp trực tiếp, gián tiếp của Nhân dân. Từ các phong trào *“3 không”*, *“3 phòng”*, *“bảo vệ trị an”*, *“bảo mật phòng gian”* trước kia và phong trào *“Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”*, *“Toàn dân phòng, chống tội phạm”* ngày nay đã góp phần quan trọng vào thắng lợi của Công an nhân dân nói chung, của lực lượng Cảnh sát nhân dân nói riêng qua các thời kỳ cách mạng.

3. Lực lượng Cảnh sát nhân dân có bản lĩnh chính trị vững vàng, mưu trí, dũng cảm, sắc bén về nghiệp vụ trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội

Trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, lực lượng Cảnh sát nhân dân hoạt động trong môi trường xã hội phức tạp, thường xuyên đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách, nguy hiểm, đương đầu với kẻ thù thâm độc, tội phạm tinh vi, xảo quyệt. Trong cuộc chiến đấu cam go, quyết liệt và

vô cùng phức tạp ấy đòi hỏi người cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát nhân dân có bản lĩnh chính trị vững vàng, tận tụy với công việc, coi trọng tổng kết kinh nghiệm; chủ động, sáng tạo tìm ra cách đánh, cách thắng; mưu trí, dũng cảm kiên cường trong đấu tranh trấn áp tội phạm.

Thực tiễn khẳng định, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã khắc phục mọi khó khăn, kiên quyết đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, giữ vững trật tự, an toàn xã hội, vì cuộc sống bình yên và hạnh phúc của Nhân dân; luôn luôn nhạy bén, nắm chắc diễn biến tình hình tội phạm, coi trọng công tác nghiệp vụ, chủ động phòng ngừa, lấy phòng ngừa là cơ bản, kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa với tấn công tội phạm; vận dụng sáng tạo chính sách “trấn áp kết hợp với khoan hồng, trừng trị kết hợp giáo dục, cải tạo”; giải quyết tội phạm từ nguyên nhân, điều kiện nảy sinh và xây dựng lực lượng chống tội phạm phù hợp với mỗi thời kỳ lịch sử.

Bước vào giai đoạn đổi mới với không ít tác động tiêu cực từ mặt trái cơ chế thị trường, song cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát nhân dân vẫn an tâm tư tưởng, lập trường kiên định, bản lĩnh chính trị vững vàng, mưu trí, dũng cảm, tận tụy trong công tác, sẵn sàng xả thân vì bình yên của đất nước, hàng trăm đồng chí đã hy sinh, hàng nghìn đồng chí bị thương hoặc phơi nhiễm HIV trong khi làm nhiệm vụ để bảo vệ cuộc sống bình yên và hạnh phúc của Nhân dân. Những chiến công tiêu biểu của lực lượng Cảnh sát nhân dân trong thời kỳ đổi mới là những minh chứng hào hùng cho bản chất cách mạng của người Cảnh sát nhân dân.

4. Lực lượng Cảnh sát nhân dân đoàn kết, thống nhất, kỷ luật nghiêm minh, chủ động phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, các lực lượng để thực hiện và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ

Đoàn kết là sức mạnh, là truyền thống quý báu của Đảng, của dân tộc ta. Phát huy truyền thống đó, Cảnh sát nhân dân đã thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong lực lượng dựa trên các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thường xuyên phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các cấp, các ngành, các lực lượng, đoàn thể, tổ chức quần chúng để thực hiện nhiệm vụ đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội, quản lý, giáo dục các đối tượng lầm lỗi tại cơ sở giam giữ, giáo dục, giáo dưỡng và địa bàn dân cư, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự công cộng, phòng chống cháy nổ, khắc phục hậu quả thiên tai, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Lực lượng Cảnh sát nhân dân đã phát huy cao độ sức mạnh của tinh thần đoàn kết, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, gương mẫu chấp hành nghiêm mọi đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy kỷ luật trong công tác, chiến đấu của lực lượng; thực hiện nghiêm túc và hiệu quả cuộc vận động “Công

an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ”, quyết tâm hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

5. Lực lượng Cảnh sát nhân dân không ngừng học tập nâng cao trình độ, chủ động đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu khoa học, kỹ thuật và công nghệ phục vụ công tác, chiến đấu

Không ngừng học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, tiếp thu cái mới, cầu thị tiên bộ là bản chất truyền thống của Công an nhân dân nói chung, lực lượng Cảnh sát nhân dân nói riêng. Hơn 75 năm qua, dù trong hoàn cảnh thời chiến hay thời bình, lúc thuận lợi hay khó khăn, các thế hệ Cảnh sát nhân dân luôn chủ động tranh thủ mọi thời gian, mọi điều kiện để học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, văn hóa, pháp luật, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học; kết hợp học tập tại trường, học trong sách vở với học trong thực tiễn công tác, chiến đấu, học Nhân dân; tiếp thu và vận dụng có hiệu quả các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến phục vụ đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm. Xây dựng lực lượng chuyên trách, chuyên sâu, tinh nhuệ, giỏi nghiệp vụ, có phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, ý thức kỷ luật nghiêm; đồng thời xây dựng lực lượng bán chuyên trách, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc rộng khắp, tạo thế trận an ninh nhân dân liên hoàn, vững chắc.

Ngoài việc chăm lo đào tạo, bồi dưỡng ở các trường lớp, trong hoạt động thực tiễn và trong phong trào quần chúng cách mạng ở cơ sở, lực lượng Cảnh sát nhân dân tạo được phong trào mọi cán bộ, chiến sỹ tự học, tự rèn, luôn năng động, chủ động nhạy bén, đổi mới sáng tạo trong công việc; tăng cường mở rộng hợp tác quốc tế, học tập, trao đổi kinh nghiệm của Cảnh sát các nước trên thế giới để xây dựng đội ngũ cán bộ mạnh về chất lượng, đủ về số lượng, đáp ứng được yêu cầu của đất nước trong tình hình mới.

Trong quá trình công tác, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã không ngừng nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả các mặt công tác. Trong đó, việc tiên phong, gương mẫu đi đầu trong xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống sản xuất, cấp, quản lý căn cước công dân có gắn chip điện tử, mở rộng kết nối dữ liệu với các ngành, đã mở ra thời kỳ mới đầy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi trạng thái các mặt công tác của lực lượng Công an từ thủ công sang ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại.

6. Lực lượng Cảnh sát nhân dân hợp tác quốc tế sâu rộng, là đối tác tin cậy của cộng đồng quốc tế và chủ động đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia.

Thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã xây dựng và phát triển quan hệ hợp tác quốc tế với Cảnh sát các nước xã hội chủ nghĩa; thực hiện nghĩa vụ quốc tế cao cả đối với Cách mạng Lào, Campuchia trong cuộc đấu tranh chống ngoại xâm, giành độc lập dân tộc, xây dựng đất nước. Ngày nay, lực lượng Công an nhân dân nói chung và Cảnh sát nhân dân nói riêng đã và đang thực hiện tốt đường lối đối ngoại rộng mở của Đảng, Nhà nước ta, tiếp tục xây dựng, củng cố, phát triển quan hệ hợp tác với lực lượng Cảnh sát các nước trên thế giới nhằm trao đổi thông tin, kinh nghiệm, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, hợp tác đào tạo nghiệp vụ, góp phần xây dựng tình đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc vì mục tiêu hòa bình, ổn định, phát triển và tiến bộ xã hội.

Trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống tội phạm, thông qua hợp tác song phương, đa phương, qua kênh Interpol, Aseanapol. Cảnh sát Việt Nam đã trao đổi, phối hợp với các đối tác xử lý hàng ngàn lượt thông tin về đối tượng truy nã quốc tế, tội phạm hình sự, kinh tế, tham nhũng, ma túy góp phần điều tra khám phá nhiều chuyên án lớn, bắt giữ, dẫn giải hàng trăm đối tượng bỏ trốn từ Việt Nam ra nước ngoài và ngược lại. Để tăng cường cơ sở pháp lý quốc tế về phòng, chống tội phạm, lực lượng Cảnh sát nhân dân đã tham mưu với Nhà nước, Chính phủ ký kết, tham gia các công ước, nghị định thư, hiệp định tương trợ tư pháp, dẫn độ và nhiều thỏa thuận song phương về phòng, chống tội phạm. Đặc biệt, gần đây lực lượng Cảnh sát nhân dân đã đẩy mạnh nhiều hình thức hợp tác đào tạo, trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ phương tiện với tổ chức Cảnh sát các nước, tập trung giải quyết những vấn đề tội phạm có yếu tố nước ngoài như tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, tội phạm rửa tiền, tội phạm xâm phạm sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ, tội phạm công nghệ cao...

7. Những phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước tặng thưởng các tập thể, cá nhân lực lượng Cảnh sát nhân dân

Trải qua quá trình công tác, chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, lực lượng Cảnh sát nhân dân vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng:

- 01 Huân chương Sao vàng cho lực lượng Cảnh sát nhân dân (ngày 30/9/2003), đây là phần thưởng cao quý nhất của Đảng, Nhà nước, là niềm vinh dự, tự hào của các thế hệ Cảnh sát Việt Nam, khẳng định công lao, thành tích, sự trưởng thành lớn mạnh và là nguồn động viên khích lệ mạnh mẽ đối với cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát nhân dân.

- 12 Huân chương Hồ Chí Minh (01 tập thể, 11 cá nhân).

- 127 tập thể và 82 cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát nhân dân được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

- Hàng nghìn tập thể, cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát nhân dân được tặng Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc. Hàng vạn lượt tập thể và cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát nhân dân được tặng Huy chương các loại và Bằng khen Chính phủ.

- Nhân Kỷ niệm 30 năm Ngày truyền thống lực lượng Cảnh sát nhân dân (20/7/1962 - 20/7/1992), Chủ tịch Hội đồng Nhà nước đã tặng lực lượng Cảnh sát nhân dân bức trướng mang dòng chữ “*Cảnh sát Việt Nam mưu trí, dũng cảm, vì nước vì dân, quên thân phục vụ*”.

Phần thứ tư
LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG
VỀ VANG, THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM, BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII nhận định tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu hướng lớn, song cũng đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn, thách thức. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển, nhưng cũng đang bị đe dọa bởi sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại diễn ra gay gắt. Các mối đe dọa độc lập chủ quyền, lợi ích chiến lược của đất nước, nhất là Biển Đông, vấn đề an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, dịch bệnh, cạn kiệt tài nguyên, xu hướng già hóa dân số; tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; sự chống phá, quyết liệt của các thế lực thù địch, các tổ chức phản động... Đồng thời, Đảng ta cũng khẳng định giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, an ninh con người; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Chú trọng an ninh, an toàn là một trong những yếu tố hàng đầu trong cuộc sống của người dân. Xác định “chủ động phòng ngừa” là chính. Ứng phó kịp thời, hiệu quả với các đe dọa an ninh phi truyền thống, nhất là nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ, phòng chống thiên tai, dịch bệnh... Ngăn ngừa các nguy cơ từ sớm, từ xa.

Để thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, lực lượng Cảnh sát nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống anh hùng, tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Chủ động tham mưu với Đảng, Nhà nước các chủ trương, biện pháp phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sức mạnh của toàn dân thực hiện nhiệm vụ giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, xây dựng thế trận toàn dân phòng, chống tội phạm; kết hợp chặt chẽ, chiến lược, hiệu quả giữa giữ gìn trật tự, an toàn xã hội với các chủ trương, chính sách về xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, đối ngoại của đất nước.

2. Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo hành lang pháp lý cần thiết cho công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

3. Đặc biệt coi trọng và chỉ đạo thực hiện tốt các mặt công tác phòng ngừa tội phạm, kết hợp chặt chẽ phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ, đặc biệt

là nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác nghiệp vụ cơ bản. Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm sâu rộng trên các địa bàn. Làm tốt công tác quản lý, giáo dục các loại đối tượng, nhất là những đối tượng có nguy cơ phạm tội cao tại địa bàn cơ sở. Triển khai các biện pháp quản lý, giúp đỡ số đối tượng chấp hành xong án phạt tù, số tha tù trước thời hạn có điều kiện, số được đặc xá, tha tù trở về địa phương tái hòa nhập cộng đồng nhằm giảm tỷ lệ tái phạm.

4. Tiếp tục tập trung cao thực hiện đồng bộ, toàn diện các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh góp phần giảm ít nhất 5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội hàng năm. Đấu tranh trấn áp mạnh tội phạm có tổ chức, tội phạm giết người, cố ý gây thương tích, xâm phạm sở hữu, tội phạm liên quan đến vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, tội phạm xâm hại trẻ em, mua bán người, tội phạm về cờ bạc, “tín dụng đen”.... Tăng cường các biện pháp đấu tranh với tội phạm tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao, trên các tuyến, địa bàn trọng điểm. Đẩy mạnh công tác phát hiện, điều tra các vụ án kinh tế, tham nhũng theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đấu tranh trấn áp mạnh tội phạm ma túy, nhất là các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy xuyên quốc gia; tăng cường quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật để phòng ngừa tội phạm.

5. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng công tác điều tra, xử lý tội phạm, chấp hành pháp luật trong hoạt động điều tra, xử lý tội phạm bảo đảm chỉ tiêu Quốc hội giao; nâng cao tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện thẩm quyền tố tụng của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt công tác giam, giữ bảo đảm an ninh, an toàn và phục vụ hiệu quả yêu cầu phòng, chống tội phạm.

6. Tăng cường các mặt công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý cư trú, quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Triển khai đồng bộ các kế hoạch, biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và phòng, chống tội phạm.

7. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, góp phần nâng cao hiệu quả các mặt công tác; chuyển đổi trạng thái các mặt công tác từ thủ

công sang ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của tình hình thực tiễn.

8. Mở rộng hợp tác quốc tế về phòng, chống tội phạm, ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp trong lĩnh vực hình sự, dẫn độ tội phạm, tạo cơ sở pháp lý, cơ chế phối hợp nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố nước ngoài. Thực hiện các cam kết quốc tế mà Việt Nam ký kết, tham gia, tranh thủ các nguồn tài trợ quốc tế về tài chính, khoa học, kỹ thuật phục vụ phòng ngừa, điều tra, xử lý tội phạm.

9. Xây dựng lực lượng Cảnh sát nhân dân chính quy, tinh nhuệ, hiện đại theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, chủ động phòng chống sai phạm, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục xây dựng lực lượng Cảnh sát tại Công an cấp huyện, cấp xã vững mạnh toàn diện, bám sát cơ sở, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới./.

MỤC LỤC
Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống
lực lượng Cảnh sát nhân dân Việt Nam
(20/7/1962 - 20/7/2022)

	Lời giới thiệu	2
	Phần thứ nhất: Quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng Cảnh sát nhân dân	4
1	Lực lượng Cảnh sát nhân dân ra đời, bảo vệ chính quyền cách mạng mới thành lập, cùng toàn dân kháng chiến chống thực dân Pháp	4
2	Lực lượng Cảnh sát nhân dân bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Ngày 20/7 hằng năm trở thành Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát nhân dân	8
3	Lực lượng Cảnh sát nhân dân tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội góp phần thực hiện tốt hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc	12
4	Lực lượng Cảnh sát nhân dân nâng cao hiệu quả công tác, chủ động, tích cực đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội phục vụ đắc lực công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế - xã hội đất nước	13
	Phần thứ hai: Các bộ phận hợp thành lực lượng Cảnh sát nhân dân	23
1	Lực lượng Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra	23
2	Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội (Cảnh sát hình sự)	23
3	Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (Cảnh sát kinh tế)	25
4	Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy	26
5	Lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường (Cảnh sát môi trường)	27
6	Lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	28
7	Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	30
8	Lực lượng Cảnh sát giao thông	32
9	Lực lượng Kỹ thuật hình sự	33
10	Lực lượng Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng	34
11	Lực lượng Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng	35

12	Lực lượng Cảnh sát cơ động	36
	Phần thứ ba: Truyền thống vẻ vang và những phần thưởng cao quý của lực lượng Cảnh sát nhân dân	38
1	Lực lượng Cảnh sát nhân dân tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân, phấn đấu, hy sinh vì độc lập, tự do, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, vì an ninh Tổ quốc	38
2	Lực lượng Cảnh sát nhân dân vì Nhân dân phục vụ, dựa vào Nhân dân để công tác và chiến đấu thắng lợi	39
3	Lực lượng Cảnh sát nhân dân có bản lĩnh chính trị vững vàng, mưu trí, dũng cảm trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội	39
4	Lực lượng Cảnh sát nhân dân đoàn kết, thống nhất, kỷ luật nghiêm minh, chủ động phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, các lực lượng để thực hiện và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ	40
5	Lực lượng Cảnh sát nhân dân không ngừng học tập nâng cao trình độ chính trị, pháp luật, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học và năng lực công tác, tiếp thu, vận dụng sáng tạo, hiệu quả thành tựu khoa học, kỹ thuật và công nghệ phục vụ công tác, chiến đấu	41
6	Lực lượng Cảnh sát nhân dân hợp tác quốc tế sâu rộng, là đối tác tin cậy của cộng đồng quốc tế trong phòng, chống tội phạm	42
7	Những phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước tặng thưởng các tập thể, cá nhân lực lượng Cảnh sát nhân dân	42
	Phần thứ tư: Lực lượng Cảnh sát nhân dân phát huy truyền thống vẻ vang, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong giai đoạn mới	44